Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 31
Số 6022

Ngày thứ bảy
8 Déc. 1938

Ngày 12
tháng mười (Đủ)
NĂM MẬU-DẦN

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Mua báo xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Gởi bài vở cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BẢO QUẢN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thếp nói: 20.364

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6.50
Ba tháng.. 3.50
Mỗi số..... 0.04

Ý-NGHĨA CỦA MỘT VIỆC LẠM

Phạt tù và Trừng-trị

Người ta nói hễ nước nào văn-minh thì cũng có khám đường.

Khám-đường là biểu hiệu cho trật-tự và kỷ-luật trong nước. Vì kỷ-luật và trật-tự, người ta lập khám đường để nhốt và trừng-trị những kẻ phạm tội không trong sự tự-do và quyền-lợi của kẻ khác.

Ý-nghĩa sự phạt tù trong khám đường không phải để phạm-nhân đến tôi, mà là có ý-nghĩa trừng-trị. Theo sự lập-pháp là muốn cho sau những ngày trừng-trị ấy phạm-nhân sẽ con đường hối quả và không tái-phạm nữa.

Ấy vậy mà hình như từ hồi nào đến giờ chế-độ khám đường ở xứ nầy không được có tánh-cách ấy. Xin nói mau rằng tôi không có ý gì phản-đối sự gắt gao nghiêm khắc và sự đày đọa khổ sở tội-nhân, vì hễ đã phạm tội tất nhiên phải bị trừng-trị, và sự gắt gao khổ sở ấy phải hạp cho sự sống của tội-nhân. Chớ đừng nói hễ đã là tù tội thì không kể gì đến họ nữa. Nên nghĩ rằng: bị vào khám, chưa chắc là người có tội.

Nói thế, không phải là tôi không tin toà-án, mà trái lại có nhiều khi toà-án phải lầm lạc vì chứng cớ như nhiều vụ ta đã hấy. Vả lại, còn nhiều người phạm tội không phải vì ý muốn mà là vì hoàn-cảnh nữa.

Một thí-dụ?

Thì đây, một đứa trẻ mồ côi từ bé chỉ sống nhờ của ăn xin ăn mày mà quen ngày. Đến lúc lớn lên chỉ là đứa vô nghề nghiệp có thân cô thế. Ở đời nay muốn làm một cái nghề «hạng bét» là ra thân làm ngựa cho người, ít ra cũng phải có người thân thế đảm bảo giúp đỡ cho. Huống chi cái người mồ côi từ bé đó, một đứa một chữ cũng không, thì biết làm gì bây giờ?

Dầu muốn dầu không, sự sống hằng ngày bắt buộc, cái con người có thể kia không sao tránh khỏi cái ngày sa vào khám đường. Tôi không nói người ta phạo-vu hay ho đi trộm cắp, mà dầu có bị phạo-vu đi nữa cũng chưa dễ vạch trời mà kêu oan. Vì hễ đã là nghèo khó đói khát, không nhà cửa, thì làm gì tránh được sự nghi nan của những người mà xã-hội cho là hạng lương-thiện.

Tay hôi Chân-tế có lập chỗ dể nhốt trẻ con phạm lỗi như ở Ông-gềm và Thudaumot, song các chỗ ấy là cho con trẻ tới 18 tuổi, còn lớn hơn thì phải phạt tại khám đường.

Đã vậy, một khi nào ra khám lớn rồi, hạng tội nhân bất đắc dĩ ấy đã vô tình trà trộn với nhiều kẻ «bất-lương chánh-hiệu», thế sao cũng nhiễm ít nhiều. Rồi vô tình, cái khám đường kia đã hoá ra một cái trường học đào tạo thêm bọn bất-lương càng cứng rắn trong các thủ-đoạn cướp bốc. Hôm nay một mớ, mai một nhám, lên «tội-nhân bất-đắc-dĩ» càng đưa mình đi sâu mãi vào xã-hội bất-lương.

Ngày ngày qua, cửa khám đường hết đóng rồi mở, tội-nhân ra rồi vô, toán ăn mỗi ngày vẫn xử vần lật-ăn, mà xã-hội vẫn còn đầy dẫy bọn bất-lương.

Hôm rồi chúng tôi thấy rằng một ông dân-biểu người Bắc có yêu-cầu cùng chánh-phủ, nên đem các nghề nghiệp day trong các khám-đường. Nhờ trong lúc bị phạt tù ấy, bọn tội nhân có nghiệp nghề sẽ học lấy được nghề trong mình, may ra lúc mãn tù chúng sẽ nhờ cái nghề nghiệp ấy mà sống được, chắc sẽ không trở lại con đường bất chánh nữa.

Ý-kiến ấy thật rất hay, chúng tôi ao ước sao chánh-phủ nên đem ra thi-hành. Tuy chế-độ khám đường gắt gao khổ sở thật, nhưng sau khi ra khỏi rồi mà do đây vẫn lẹp kẹp, tay chưn không nghề nghiệp chuyên-môn, thử hỏi làm gì họ lại không trở lại con đường bất-chánh?

Phạt tù và trừng-trị kể có tội? Vâng, nhưng phải kiếm cho họ một con đường hối quả... mới là hoàn toàn trong việc sửa trị.

A...

TẠI CON ĐƯỜNG CATINAT

Một nhà hàng bán rượu suýt làm mồi cho ngọn lửa

Trưa hôm qua, vào khoản một giờ rưỡi, dưới bầu trời âm đạm, đông gió đùng đùng, đường như đã có một trận bão to ở đây vậy, vùng có tiếng coi xe chửa lửa chạy hỏp nghe inh ỏi, làm cho dân sự trong thành phố phải kinh tâm, nơm nớp lo sợ.

Tôi, vì tánh tọc mạch, hơn nữa vì phận sự nhà nghề, lên lưng ngựa sắt đuổi theo toán linh chữa lửa.

Những khi đến nơi, nhà hàng Saigon Palace ở đường Catinat, thì ngọn lửa đã tắt hẳn rồi, bao nhiêu anh em sở vội rỗng phải mất công.

Xét ra nguyên nhân của trận hỏa tai «hãi nảm» nầy thì là tại lửa ở ống khói ra. Thời may khi lửa vừa bắt, thì người làm công trông nhà hay kịp nên xúm nhau tàn tâm dân áp xua đuổi hà Hỏa đi ngay.

Thế cũng là may phước, suýt còn gì hơn ngọc viên đông.

BUỒN TỦI VÌ ĐÂU?...

Một cô thiếu-nữ vừa 26 cái xuân toan hủy cuộc đời

Hôm rồi đây, người ta có chớ vào nhà thương Chợ-Rẫy một cô thiếu-nữ vừa 26 cái xuân uống độc dược quyên sanh.

Hỏi ra thì cô thiếu nữ chán đời nầy tên là Trần-thị-Cui ở làm công cho nhà một thầy nọ ở đường Rousseau.

Sở dĩ cô quyên sanh là vì cô buồn duyên tủi phận sau đó, mà tới giờ chẳng một ai đặng rõ.

Hiện giờ bịnh tình cô Cui đã thuyên giảm nhiều rồi.

Thế rồi đây về nhà, cô sẽ tìm sách nào khác nữa để xa lánh cõi đời mà có chán ghét hỏ không?

Vợ con các viên chức

đã về hưu mà tạ thế, muốn được hưu bổng phải nạp những giấy má gì?

Các viên chức làm sở nhà nước khi được thiệt thọ vào ngạch đã phải nạp đủ các giấy má như giấy khai sanh, giấy giá thú và khai-sanh, của các con vị thanh-niên (để được ân phu cấp gia-đình) cùng là giấy lăng đầu ngoan tay của gia-đình. Khi làm được đúng hạng 30 năm hoặc tuổi đúng 55, nhà nước cho về hưu thì sở hưu bổng theo lập hồ-sơ đã đủ lệ mà lập sổ hưu bổng cho.

Nhưng nếu viên chức ấy về hưu được một vài năm rồi ta thế thì vợ chánh thứ: hay con còn nhỏ được ân hưu bổng tiếp theo.

Thế lệ cho người quả phụ ăn hưu bổng tiếp chồng đã định rõ ràng. Nhưng thường nhiều người trong nhà có khi không có người đi làm việc công sở, những giấy má cần lấy thế nào, nhiều người không được biết, thành thử có người đến 8 10 tháng, có người cho hàng năm mà vẫn chưa được hưu bổng. Lại còn số tiền hưu bổng của người chồng đến ngày ta thế, cũng có nhiều người phải chờ đợi mấy mà chưa được lãnh. Chẳng tôi thiết tưởng cũng nên nói rõ những thể lệ ấy ra đây để người nào gặp trường hợp nầy biết, cho dễ dàng việc lấy các giấy má.

Việc lãnh số tiền hưu bổng của người chồng đến ngày ta thế — Hưu bổng của viên chức cứ 3 tháng lãnh một lần. Một viên chức ta thế thì tiền ấy người quả phụ hay người kế tự con 3 trở lãnh từ kỳ lãnh tiền trước đến ngày ta thế. Tiền hưu bổng của người vợ sẽ lãnh từ ngày người chồng ta thế trở đi, sở hưu bổng sẽ làm số sau.

Tiền hưu bổng còn lại của người chồng phải tại sở khu bạc. Nếu số tiền được lãnh ấy dưới 50 đồng thì người quả phụ phải đem trình các giấy má sau nầy:

Acte de propriété (một bản).
Acte de décès (một bản).
Déclaration de Non Cumul (một bản).

Cuốn sổ lương hưu trí của người chồng.

Nếu số tiền ấy trên 50 đồng thì bản Acte de propriété không đúng được có thể đem giấy giá thú (Acte de mariage) và giấy khai người đến bà ấy không hề có ly-dị với chồng hay tái hôn với người khác. Các giấy nầy xin tại tỏa Đoc-ly hay tại quan Chủ tỉnh nơi người quán.

Việc xin hưu-bổng cho người quả-phụ. — Người vợ góa sẽ được ân lương hưu-trí theo từ ngày người chồng chết. Muốn thế phải nhờ sở người chồng làm trước chuyển đệ ra quỹ hưu bổng, các giấy má sau nầy, mỗi thứ ba bản chánh (quỹ hưu bổng không nhận những bổn sao):

Certificat d'hérédité.
Certi ficat de viduité.
Certificat de Non Cumul.
Déclaration de domicile.
4 tấm hình bán thân.
Certificat d'identité.

Và ba bản giá thú, khai là vợ chánh-thức, bực nhứt. Về khoản nầy có một sự khó khăn cần phải nói rõ để tránh. Là trong giấy giá-thú cô của các viên-chức, thường chỉ thấy biên «Femme légitime» thôi. Người Annam có thể có được hai vợ chánh-thức (1er và 2ème rang). Chỉ người vợ chánh thức bực nhứt (1er rang) tức là vợ lớn mới được hưởng hưu bổng mà thôi.

Vậy người ấy trong giấy giá thú chỉ thấy đề chữ «femme légitime» thì phải xin tòa án cho một bản án nhận là vợ cả «1er rang». Có thể sở hưu bổng mới nhận, cũng về khoản nầy mà có người phải chờ đợi hàng năm chưa được số hưu bổng.

Đó những giấy má cần thiết cho một quả phụ muốn được hưu bổng tiếp theo người chồng ta thế. Nếu một tờ nào sở hưu bổng cũng không làm số hưu bổng cho. Các người ở vào trường hợp nầy cũng ghi nhớ là.

THÊN CON ĐƯỜNG SAIGON — PHÚ-LÂM

Có trên 800 thước dây điện thoại bị cắt trộm

Hôm vừa rồi đây, trên khoản đường nầy có cả thảy 800 thước dây điện thoại bị cắt trộm.

Nhà chuyên-trách coi đang tiến-hành cuộc điều-tra để truy tầm «kẻ ba dầu sáu tay» nào đó, nhưng chưa tìm ra manh mối, thì hôm thứ tư 30 Novembre vừa rồi vào lúc 7 giờ rưỡi tối bọn ấy lại ăn quen làm một vố khác nữa.

Số dây thép bị cắt thêm tính không dưới 800 thước, ở ngay chân cây thế số 10. Nghi thật đáng sợ cho thủ đoạn của bọn nầy vô cùng.

Cuộc tập-nã bọn «ba dầu sáu tay» trộm dây điện thoại nầy đang tiếp hành rất gắt do có bởi quản chứt trong Cholon chỉ huy.

LẤY MÁU ĐỀ RỬA NHỤC, HAY...

Một anh cu li tàu chém tét mặt một anh cai

Đêm hôm rồi vào lối 6 giờ rưỡi ở trên lầu nhà cất tháng số 4 đường Jean Eudel bên Khánh-hội chủ cai Lê văn-Tỷ 38 tuổi giúp việc cho hãng Ông Tích, trong lúc bất ngờ bị một anh cu li tên Ngô, chém bằng dao ngay ở giữa mặt.

Cai Tỷ bị chém rất nặng, mà bên mặt hữu ra rất lớn, ngã bất tỉnh trong vũng máu.

Nhà chuyên trách hay tin đến nơi, lập tức cho chở cai Tỷ vào nhà thương Chợ-rẫy.

Nhờ quan thầy tên linh cứu cấp nên cai Tỷ tuy bị mất máu nhiều chớ tánh mạng không đến đỗi lo sợ.

Anh cu-li Ngô sau khi đã ra thủ được kẻ thù liền cút mất.

Nguyên nhân cai Tỷ bị chém là vì tên Ngô thu anh ta sao đã có lãng mạ hầu trước mặt nhiều đồng nghiệp của hắn.

TRÊN GIÒNG SÔNG SAIGON

Hai thủy-thủ tàu nhảy xuống sông lội vào bờ hụt chơn chết hết cả hai

Chiếc tàu Nhựt tên Maru S... đậu đến trên sông Saigon, nơi phao số 13 ăn gạo mấy ngày rồi. Thủy thủ dưới tàu nầy ngoài ra quan cai tàu là người Nhựt, còn bao nhiêu là người khách tất cả. Thường đậu tại bến, quan Cai tàu có ra lịnh cấm không ai được lên bờ. Vì lẽ nầy bạn tàu thường thừa dịp lên bờ chơi rồi ở luôn không trở xuống tàu.

Khuya đêm 1er Décembre, có hai tên bạn tàu khách trú tên Sing và Phan không tuân lịnh nói trên, lén nhảy xuống sông tính vào bờ vui chơi, chẳng may hụt chơn chết hết cả hai.

Chiều hôm qua, hồi 4 giờ, người ta đã vớt được thây tên Phan, còn tên Sing thì trôi mất biệt.

Có bà thương khẩu đã làm ăng kết xong.

Nhớ xem
Hòa thiêu Hồng liên Tự
nơi trang nhì

Nét Mực thừa

Chắc anh ta tưởng như trên sân-khấu

Người ta nói thường ngày hễ mình hay ăn no mà-ngừng mới nóc gì mà chưa thành đạt thì mỗi khi ngủ, ta hay chiêm-bao chiêm bì thấy mình đã đạt thành sở nguyện, hoặc thấy có người giúp đỡ v.v... Ngày đêm rất nỉ thường ngày hay chạy giấu, hoặc qui ăn cắp, gió đánh giặc, qui đi chức các cuộc đua v.v... đến lúc ngủ ta thấy chúng cũng hay mơ là ở về các chuyện chơi ấy.

Ấy là vì ta qua mê mộng, quả hồn hồ trong lúc lơn ngày, rồi lúc ngủ ban nhiều tư tưởng cũng không thoát ngoài các điều ấy.

Nhưng, dù cũng mác lòng ta cũng nên giữ sự tư-tưởng ta trong những lẽ thường. Chẳng nên vì quá hám hi mơ mộng mà không thể phân biệt được sự thực và điều giả.

Như mới đây, các bạn có đăng ở mết tính no có bọn khách trú sơn-đông bán thuốc dán và thuốc rắn, mà chắc ai ai cũng biết. Sau những hồi mua nhầy, sau những trò ăn-thuốc đi-thường, bọn khách ấy đem thuốc ra bán.

Muốn chứng tỏ rằng thuốc mình là hiệu-nghiệm như thần, bọn khách sơn-đông ấy đem một con rắn ra cho cầm tay của chúng, rồi liền lấy thuốc đập lại lành ngay. Muốn cho mọi người đều tin chắc hơn, bọn khách lại mời khán-giả chung quanh đưa tay cho cầm.

Tất nhiên là ai ai đám «anh hùng» như vậy. Vì rắn cắn, tất phải chết. Hơn nữa con rắn của chúng đó lại là một loài rắn độc, dân ai dám can-đảm như thế được.

Tuy người «anh-hùng», có lúc bọn khách sơn-đông lại bỏ liền ra mướn người chịu cho rắn cắn vậy. Cũng không ai dám.

Hình như thấy hơn cả trăm người đứng chung quanh mà không ai có cai khí-quyết anh-hùng ấy cả, một người thanh-niên liền xan rải bước đưa đưa tay ra cho bọn sơn-đông cho rắn cắn đăng thí-nghiệm thứ thuốc hồn-hiệu ấy.

Rắn cắn xong, người khách sơn-đông liền cho đập thuốc lên.

Ô phút sau, người thanh-niên ấy cảm thấy trong mình khó chịu. Ít phút sau, anh ta lại càng khó chịu hơn nữa. Người ta liền lập tức chở anh ta đến nhà thương, thì anh ta đã gần kiu hồi.

Anh khách sơn-đông lẽ tất nhiên bị bắt và giam.

Vì ai cũng nói gì thanh-niên ấy đã nên chết oan. Chẳng hòa ra biết trang anh ấy là một anh kẹp hát.

Điều trước sự chết tức là một chuyện vô-đạo, nhưng thay Sóc tôi thường anh kẹp hát ấy không phải đại mà sở dĩ anh làm như vậy là anh vẫn đâu cũng như trên sân khấu.

Thường khi anh thấy anh bán Quang Công với trai mà anh vẫn vẫn nhớn ... thường anh ấy xử trăm mà cũng chịu.

Thì ra gì tan cần mà chết?

NAM-PHƯƠNG-SÓC

VÌ CHA MẸ LỢ ĐÌNH...

Một cậu bé con chạy ra đường bị ô-tô cán đập nát tay

Làm khôn-Dinh, 10 tuổi, con của một chủ khách Triều-châu, ở đường mê sông Mytho, số 219, vì không ai coi chừng, chạy ra đường chơi bị một chiếc Ô-tô ủi té nhào.

Dinh té sấp mặt xuống đất, kế chiếc xe có cán lướt vào bàn tay làm đập bể mấy ngón, mà tuôn lai láng.

Nhà chuyên trách hay tin đến nơi làm ăng-kết và cho chở Dinh vào nhà thương Chợ-rẫy.

Hồi hôm mạy không thôi con chi la-con.

Làm cha làm mẹ sao có lơ đình vậy?

...SẦU BẠC TÓC

Có người tóc bạc trong một giờ

Mất người có thể thấy tóc bạc lần lần—Những nhà bác-học cũng không hiểu vì sao tóc bạc thình lình

Người mình có câu: đói rụng râu, sầu bạc tóc, nghĩa là những người đói khó thường bị rụng râu, còn kẻ sầu não quá thì tóc bạc trắng. Không những ở nước ta có việc đó, mà các nước ở thế giới cũng có vậy. Nhưng có nhiều cả tóc bạc ta phải lấy làm lạ, cho đến những nhà bác học cũng chưa hiểu rõ nguyên-nhơn vì sao tóc người thình lình bạc trắng cả, các ông cũng chỉ biết là vì quá sầu thảm hoặc vì cảm xúc quá mà thôi.

Ở phương Đông ta hồi xưa, có ông Ngũ-tử-Tư tức Ngũ-Xa, đi theo cha là một tôi trung và anh có tài giỏi, đi trốn ở ải xa. Trong lúc ấy, bọn nịnh thần ở tại triều chiếm mất ngôi vua, rồi cho đòi ông cha Ngũ-Tử về biểu viết từ hiếu du nhơn dân theo vua mới. Ông nhứt định không chịu viết, lại còn chửi vua và bọn nịnh thần nữa. Thế rồi cha và anh của Ngũ-tử-Tư bị giết chết, Tư phải trốn ra nước ngoài nghĩ cách để giết vua bán thù cha, khi qua một cửa ải canh gác rất nghiêm nhặc. Ông chỉ nghĩ có một đêm mà tóc trên đầu bạc phau.

Bên Pháp hồi xưa có M. François Coppée đã 1 bài thơ «Đêm khuya» (La veillée) mà những bạn thường ngày có ôm sách đến nhà trường đều biết. Trong bài thơ ấy, François Coppée kể một chuyện trong lúc ở chiến-tranh năm 1870 rằng, có một người lính kỵ kia bị thương đến nhà cô Irène, người con gái của nước Pháp, xin cầu-cứu, mà người ý trung-nhơn cô cũng đã bỏ mạng trong cuộc chiến tranh ấy. Khi người lính kia đương hấp hối xin cứu giúp, Irène nhìn biết vì là kẻ đã giết chết ý trung-nhơn của cô.

Lúc bây giờ sự thù hằn với sự nhơn tử có đánh giết lung tung trong đầu óc cô. Irène nghĩ không biết nhơn lúc nầy nên trả thù cho ý trung-nhơn hay là phải cứu giúp tên lính kia.

Rốt cuộc, bổn phận lương tâm thắng được. Irène rằng cứu người lính sắp chết. Trong lúc ấy Irène cảm-xúc quá, tóc cô bạc trắng hết.

Lorsque le médecin, qui revint vers l'auprès
La vit près du blessé, le faisant boire encore
Et soutenant le verre avec ses doigts tremblants
Il s'aperçut qu'irène avait les cheveux blancs.

Lại còn như Henri IV, trước kia tức là Henrie de Navarre, chỉ trong một đêm ghé sợ ở Saint-Barthelemy, nghĩ cách tránh sự tàn sát và giữ lấy đặc vị mà phải tự bỏ cao lác, và rồi mà phải bạc đầu.

Bà chúa Marie Antoinette cũng thấy tóc mình bạc trắng hết trong đêm trước ngày bị hành hình. Bà sợ cái chết trẻ quá, chưa đầy 40 mà phải chết, bà lại còn rủng rỉnh những đứa con cưng quí báu của bà phải giao về tay kẻ lạ.

Ludovic Sforza tức le Moure, vua ấy ta thua trận, bị Louis XII chiếm đoạt hết mấy xứ ở Milanais, thì tóc râu đều trắng cả. Ông vua de Cavière bị bắt buộc phải xử tử vì mà tóc ông cũng bạc.

Sau lại, có một việc khác vơ, những vua kể trên đây, không ăn thua gì với tình thân cả, mà tóc cũng bạc phau. Baptiste Guarini ở Vérone, một nhà đại thông thái, ô nhiên tác phẩm danh tiếng và chánh ông là người thứ nhứt công khai đạy chữ Hy-lập cho nhơn-dân trong xứ ông, khi đang thay đổi mất vài hồn thảo ông sắp xuất bản thì tóc liền đổi màu trắng.

Sau ngày tàu «Titanic» chìm người ta với được nhiều thây ma ngoài biển. Trong số nầy, người ta tính có mấy kẻ thanh-niên có 15 đến 20 tuổi, gầu hết tóc bạc trắng. Tóc bọn nầy đều màu quá, vì người ta biết rằng chỉ ở trong có 2 giờ tàu Titanic chìm, thế nghĩa là tóc bọn ấy bạc trắng cũng trong 2 giờ thôi.

Cách nay không bao lâu có một cái mồ ở miền Bắc-sấp, chôn sống lối 10 người trở mồ ở dưới trong 8 ngày đêm. Khi người ta cứu đem họ lên, thì thấy có 6 người còn trẻ mà tóc cũng bạc hết.

Những mà giải quân quân về sự tóc bạc mau thì Edmond de Goncourt chiêm. Nguyên là Jules de Goncourt chết, ông chết làm cho sự liên lạc không những chỉ giữa huynh đệ mà còn sự liên-lạc kẻ đồng sự với nhau nữa, làm cho Edmond đau đớn. Khi Edmond đi theo quan-tài, chính mắt người ta thấy tóc ông bạc trắng lần lần. Théophile Gautier có chứng kiến sự ấy và có thuật lại, nên Delzant viết cuốn sách về đời Goncourt có nói đến việc tóc bạc nầy.

Dầu rằng những «cá» tóc bạc thình lình như vậy, còn có nhiều «cá» khác nữa mà ta không được biết, dầu là những việc chắc chắn rõ ràng, thế mà trong y-giới người ta vẫn còn phân vân. Có nhiều ông thầy thuốc khứt định giữ cái thuyết tóc bạc thình lình là dầu vô lý, không có Trời lẫn, cũng có nhiều ông khác—tôi nói là nhiều—như ông Bichat và ông Charcot, lại công nhận sự tóc bạc thình lình quả có thật.

Theo như lời bác sĩ Alexandre có viết trong quyển sách chuyên nói về cái đẹp của mái tóc (La beauté de la chevelure) rằng: «Sự tóc bạc không đồng dầu nhau một cách. Thường thường có vài ba sợi tóc trắng trong bao ba ngày rồi trong ít lúc mới có đôi ba sợi tóc trắng nữa, và lần lần tóc mới bạc hết. Ấy là dầu chỉ tổ cho con người đã già.

«Nhưng mà — lời bác sĩ Alexandre — cũng nói có đôi khi việc ấy có và không thể biết rõ được, thình lình tóc bạc hết là do sự cảm xúc quá, lo sợ buồn rầu, hoặc do vì bị vật bịnh nặng như kiết, sốt rét, v.v. Tuy vậy sự tóc bạc thình lình mau lẹ nầy cũng không khác gì với sự tóc bạc của kẻ sắp gần bao nhiêu nếu cũng bạc trắng hết nhưng nguyên nhơn vì sao thì chưa biết rõ được.

Như thế là sự tóc bạc ngày nay không ai biết nguyên-nhơn vì sao cả. Người ta nói rằng sầu rụng tóc, nhưng theo những ca vựa thì ít trên đây không những sầu thôi, mà có đủ cách thuộc về tinh-thần cả, mà thuộc về xác thịt của con người. Vậy thì tóc bạc vì đâu? Các nhà bác học kia còn không hiểu được nữa là...

T. P. (thuật)

Một việc nghĩa đáng nêu gương

Chúng tôi được nghe tin chắc chắn rằng ngày rằm tháng mười (mười tư) đây, chú chợ làng Kiêng Phước Đô công sẽ thả chợ bữa ấy, vì cũng gần mãng hạn rồi. Chúng tôi là bạn hàng buôn bán tại chợ ấy rất cảm ta lòng tốt của chủ chợ. Biết rằng sở bạc ấy tuy nhỏ nhen mạc dầu, nhưng cũng là một việc làm nghĩa của nhơn-đức của lòt chợ Kiêng-Phước, tu ấy ghiêng nay không có chủ chợ nào được như vậy.

M. Bitent mới làm lần nầy là lần thứ nhứt và là làm gương cho những chủ chợ sau nầy.

Đành rằng nghề góp chợ không phải nghề của thầy, nhưng chúng tôi được thơ thì trong hai năm nay, chúng tôi không quên ơn thầy vậy. Vậy chúng tôi cố lời gọi là cảm tạ ơn thầy, sau nầy chúng tôi còn dịp nhớ ơn thầy nữa, ơn thầy biết chu.

Bản hàng tại chợ Kiêng-Phước.

NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, Rue Lucien Mossard
Saigon

Có bán dây băng (écharpe) cho các quan,—cai và phó tổng, Hội-đồng và Xã-trưởng

Hàng tốt, — Giá rẻ.

LE GRAND SOLEIL

LA CHALEUR HUMIDE — LES POUSSIÈRES MICROBIENNES

irritent
dessèchent
contaminent

VOS YEUX

Tôt ou tard vous aurez à lutter contre : CONJONCTIVITES, BLÉPHARITES et AFFECTIONS OCULAIRES PLUS GRAVES

Prenez préventivement et régulièrement des bains journaliers avec l'OPTRÆX.

Si vos yeux sont déjà fatigués, irrités ou atteints de conjonctivite, arrêtez l'incident avec l'OPTRÆX.

le bain oculaire
OPTRÆX

A base d'extraits végétaux, ne contient aucun toxique et peut être utilisé pour les enfants.

— En vente dans toutes les Pharmacies. — Lab. P. RAMEL, 16-22, Rue des Ormeaux, PARIS

Muốn bán

Một sở đất 19 mẫu có dự tọa lạc ai làng Phước-Hải (Baria) dựa theo bài biển, đường Bar-eli đi qua Nước-Ngọt.

Một sở đất tại Chợlớn đường de Marins, đo được 2.567 thước vuông 50

Một sở đất ta Saigon đường Maye đo được 3 781 thước vuông

Một sở đất tại Saigon đường Mayer số 45, đo được 1605 thước vuông trên đó có một dãy nhà ngói bảy căn

Một sở đất tại Giadịnh Chợkiệu) đường Paul-Blanchy prolongée, đo được 2335 thước vuông trên đó có một cái nhà ngói và vài cái nhà sàn.

Một sở đất tại Tânsơnhòa làng Ninh Thạnh trên đó có mấy cái nhà ngói.

Hai miếng đất tại Tânsơnhòa, làng Tân-giang.

Một sở đất tại Saigon, đường Mayer đo được 1.013 thước vuông trên đó có lối căn phố ngói Nos 15 à 32.

Ai muốn mua xin mời tới bản-báo hỏi-nhơn mà thương nghị rue Lucien Mossard, 57 Saigon

Dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG là một thứ dầu bà chưng, trị bịnh như thần ; nhứt là bịnh cảm mạo từ thời ; hoặc là nhứt đầu đau bụng hoặc xây xẩm mặt mày ; hoặc tức rang nơi ngực, trong cổng ngoài thọs, kết trong chớp mắt

Một vụ cướp tại làng Khánh-an

Cà-mau. — Trong đêm 19 rạng mặt 20-11-38 vừa rồi, Trương-văn-Hạnh và Phạm-ngọc-Xương ở làng Khánh-an (Cà-mau), đi ruộng về chở 2 ghe lúa đến tại vàm Rạch-giềng, bị một bọn cướp đón đánh lấy lúa và tiền bạc đâu được 35p.00. Trong 2 người, có Phạm-ngọc-Xương bị bọn cướp đánh lỗ đầu.

Sau khi bọn cướp tẩu-thoát rồi thì Hạnh và Xương liền đi báo hương-chức làng Khánh-an hay đầu đuôi vụ cướp xảy ra.

Viên hương-quản trong làng là M. Đoàn-v-Nhượng lãnh phận sự đi tầm nã bọn cướp, và nhà hương-quản tận tình nã tróc nên đến ngày 23-11-38 thì hương-quản Nhượng bắt được hai tên cướp, một là Nguyễn-v-Trung dit «Tư-hút-gió» ở tại vàm Rạch-giềng và tên Vương-v-Phùng ở tại xóm-thủ làng Tân lợi (Cà-mau).

Đây là một trong những cái kỷ-công của hương-quản Nhượng vì lâu nay mỗi khi trong làng có vụ trộm cướp gì xảy ra là ông ta tận tâm tróc nã thủ-phạm luôn luôn. Nhờ sự sốt sắng của hương-quản Nhượng mà dân dân lương-thiện làng Khánh-an được yên ổn và tránh bớt nhiều cái nạn trộm cướp nhiều hại.

Hai tên cướp nói trên hiện đã bị tống giam tại khám Baclieu để chờ ngày ra tòa lãnh án.

Phan-Hồng

Lời rao

Cho cô bác dậng hay

Vợ chồng tôi đã từ tên HUỲNH - NGỌC - KHANH, không kể nó là con trai của chúng tôi nữa, vì nó là đứa con hoang đáng ngỗ nghịch.

Vậy kể từ ngày nay nó không được can dự đến sự nghiệp của chúng tôi, và chúng tôi không biết đến những số nợ nần nó đã vay hồi.

Vợ chồng HUỲNH-NGỌC-CỪ

Hội-đồng địa-hạt
Làng Đại-Điền, tổng Minh-Phú (Bêntre)

Vì giận vợ quá lăng-loàn, một ông già ngót 70 tuổi tát vợ ngã quay xuống đất chết tươi

Vinh — Tại làng Cao-ái, tổng Cao xá, thuộc phủ Diễn-châu, có một gia đình hai vợ chồng đều đã ngoại 60 tuổi, con trai cơm gái, châu chắt đầy đàn gia-tư lại cũng vào bực khá, nên bề ngoài người ngoài nào cũng cho là hạng phúc-đức. Ai hay bề trong chính ông già chủ gia-đình ấy tên là Nguyễn-Thiều, 68 tuổi, bị bà vợ già là Hồ-thị-Châu, 61 tuổi, hay đè nén, lăng-loàn lắm sai một chút gì, là ông Thiều bị vợ nhiếc móc, có khi còn chửi bới là khác nữa.

Lấy nhau đã được ngoại 30 năm nay vợ ông Thiều đã cùng vợ sinh hạ 3 trai 2 gái đều trưởng thành, châu nội, châu ngoại cũng đã có cả rồi, thế mà vợ ông vẫn có tính đa ngôn đa quả, từ thuở trẻ vẫn quen đối đãi với ông một cách hỗn xược quá đáng, tới bây giờ đã về già mà chừng nào vẫn nguyên tật ấy, lâm lúc chẳng nghĩ đến danh giá chồng, chửi rủa chống nhiều đều tục tằn, thói bỉ hết sức. Nhưng ông bẩm tính hiền lành, nên mỗi khi vợ ông có cư xử trái ngược ông cũng bưng tai, bịt mắt cho yên chuyện.

Ngờ đâu, hồi trưa hôm 17 Avril 1938, vợ ông thấy mệt phải nằm nghỉ một chỗ uống thuốc. Rồi không rõ đương khi vợ ông nằm ngủ thiêm thiếp, ông đã vô ý dụng phải cái gì rơi mạnh xuống đất khiến vợ ông tỉnh giấc. Chỉ có thế mà vợ ông ngồi nhổm dậy chửi bới ông đủ điều, khiến ông không thể nhịn nhục được nữa, nổi nóng liền nhảy xổ đến trước giường vợ tát cho vợ một cái khá mạnh ngã quay xuống đất chết.

Lý-dịch bắt ông Thiều giải phủ lấy cung, rồi giải tỉnh ông giam vào lao Vinh.

Phiên tòa Nam-án họp chiều hôm thứ ba 15 Novembre 1938, đã đem việc trên tra xét hỏi lại rất kỹ lưỡng. Ông già Thiều cũng khai đúng như những lời chúng tôi vừa thuật ở trên, và tỏ ý rất hối hận.

Quan tòa nghĩ thương tình, vì xét ra bà Cả vợ ông Thiều quá đã xử tàn-tệ với chồng, và lại chính bà đó đã ốm sắn nên mới đến nỗi chết, chớ một cái tát của ông Thiều không thể làm cho vợ chết ngay được, nên tòa lượng xử ông Thiều chỉ bị phạt 1 năm tù, nhưng cho được hưởng án treo.

LẠI CÒN BỆNH HO SÔ MUI KHÔNG CHỮA !

Đích rồi, đó là bì bệnh ho sô mui mà không chịu chữa! Mắc đêm ngày rồi, ho cả ngày, nghe như gió thổi trong phổi, người ốm ức rất khó chịu, khác nhau mấy gần chết ngất!

Các người nên lưu ý tới các điều ấy, có khi vì vậy mà sinh ra ốm đau tăng tật, chết cũng nên. Các người nên biết rằng uống thuốc ngọt "Vosges Cazé" chắc thế nào cũng khỏi. Bệnh ho ngoài dần dần, các ổng phổi như mới sơn dầu, làm cho đờm dễ chảy ra ngoài, không bị tắc nghẽn nữa. Thuốc đó ở lại trong phổi, làm cho phổi được mạnh mẽ hơn trước.

Biết bao nhiêu người khỏi sô nếu chịu lấy bà Stouff làm gương! Bà đó ở «2, rue de la Gare à Audincourt, Doubs» có viết cho chúng tôi cái thơ này :

« Thật thế, ông ơi, tôi sin nói cho mọi người biết rằng thuốc ngọt xir Vosges chữa bệnh ho thật là khiến hiệu. Đã lâu năm tôi bị đau phổi, chưa thể nào cũng không khỏi. Sang đây người tôi hơ hớ mỗi mệt, chẳng làm gì được cả. »

« Tôi ho nhiều quá, Hoàn-ca đánh thức cả mọi người trong nhà. Mới bà làng điềng bèn cho tôi uống thuốc ngọt xir Vosges, được 4 ngày, bệnh ho tan mất. Tôi sang sướng quá, ngủ yên, vui làm việc. Đồng một tì tôi uống ngày một thứ thuốc ngọt xir Vosges. Thuốc thật tốt, tôi khỏi ngay. »

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu thuốc khắp, hay tại hiệu: CAZÉ, Pharm. 68 bis, Avenue de Châtillon, Paris

COLLYRE VERT
du Docteur **MOTAIS**
contre les conjonctivites et le Trachome

THUỐC ĐAU MẮT
Nước xanh
của Bác sĩ
MOTAIS
Trị những chứng đau mắt lòng cồm và đau mắt trung cổ (Trachome)
0$30

藥眼科醫士莫蒂斯
每瓶價式錢五占

Le flacon
Grande Pharmacie de France
111-113 Rue Cuniac
En vente dans toutes les bonnes pharmacies 0$30

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

KỲ THỨ BA 1938

800.000 đồng chia làm 4 sê-ri 200.000 vé

mỗi vé một đồng

SÊ-RI THỨ NHỨT	SÊ-RI THỨ NHÌ
Từ số 000.000 đến 199.999	Từ số 200.000 đến 399.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 12 Octobre 1938	ngày 9 Novembre 1938
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	4.000 — — 10
SÊ-RI THỨ BA	SÊ-RI THỨ TƯ
Từ số 400.000 đến 599.999	Từ số 600.000 đến 799.999
4.705 vé	4.705 vé
Xổ tại Hanôi	Xổ tại Hanôi
ngày 7 Décembre 1938	ngày 4 Janvier 1939
1 vé trúng 4.000$	1 vé trúng 4.000$
8 — — 1.000	8 — — 1.000
16 — — 500	16 — — 500
80 — — 100	80 — — 100
200 — — 50	200 — — 50
400 — — 25	400 — — 25
1.000 — — 10	4.000 — — 10

MÓN SỐ LỚN	
chung cho bốn sê-ri	1 vé trúng 60.000$
Xổ tại HANÔI	1 — — 20.000
Ngày 4 Janvier 1939	2 — — 6.000

Có 62 lô số ấy 500$ để cho những vé chỉ sai vé trúng lô độc đắc một con số, còn các con số khác đều phải y nguyên và đúng thứ-tự. Thì đó số 27.506 trúng lô độc đắc, những số 274.506, 2.5.506, 276.506 vân vân... đều được lô an ủi 50 $.

Những vé hoặc trúng hay không trúng vẫn bán kỳ xổ của bản bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lô lớn và lô an ủi.

Chỉ vì quá mê-tín sợ động long-mạch 8 tên trai tráng xúm lại đánh chết một bà già

Vinh. — Vừa rồi tại làng Đông-ngạn (làng Lạ-vân thuộc huyện Nghi lộc), đã xảy ra một vụ án mạng nguyên-nhân chỉ vì các phần đông dân quê ta hãy còn quá tin sự dị đoan, làm cho một bà già 68 tuổi bị đánh chết oan, đâu đuôi như sau này :

Bà lão Ng-thị-Cừu 68 tuổi, có một thửa đất ở gần đình làng xưa nay vẫn bỏ hoang. Năm nay nghĩ có đất mà bỏ không cấy cấy gì cả thì phí quá, nên bà sai hai người con trai là Ng-đậu-Hoè và Ng-đậu-Úc cùng mấy tên người nhà nữa ra đào bới khu đất ấy để trồng trật.

Không ngờ nơi đây, ở trong làng Đông-ngạn có mấy người vì thời tiết thay đổi bị đau yếu. Nhiều dân làng bèn kiếm cớ đổ cho bà già Cừu cho đào sới mả đất của bà gần đình làng, làm « động long mạch », nên mới sanh ra nhiều sự thiệt hại, không tốt cho người làng như vậy. Mấy thân nhân của những người bị đau yếu, bèn đi hỏi thầy bói cũng đoán lão là đình làng bị động vì có kẻ làm dụng chạm vào long mạch đình.

Tin là thật, hôm vừa rồi một bọn 8 người trai làng là những tên Nguyễn-Thoan, Nguyễn-tránh Nguyễn-Tin, Nguyễn-bạt-Uẩn, Ng-Tân, Nguyễn-hoàng-Nghi, Ng-bát-Nghệ và Nguyễn-bình-Cửu liền rủ nhau rần rộ tới mả đất của bà Cừu ngăn cản cùng đọa đầm người nhà bà Cừu không được cấy cấy mả đất đó nữa.

Bọn người nhà bà cừu sợ hãi, chạy đi báo tin cho bà ta biết.

Thấy bọn 8 tên dân làng tự nhiên động đến quyền lợi riêng của mình, bà Cừu chạy đến chửi rủa bọn 8 tên người làng rất tàn tệ.

Nổi nóng, bọn 8 tên dân lạng bèn xúm lại kẻ đấm người tát bà già Cừu không tiếc tay. Tuổi cao sức yếu, bà Cừu bị chúng hành hung nên ngã ngay xuống đất, khắp thân thể bị bầm tím, nằm bất tỉnh. Chưa đã giận, 8 tên dân làng còn bồi thêm cho bà già Cừu nhiều thọi đấm vào mặt và đầu, làm cho bà bị vỡ sọ, lũng thái-dương máu chảy chan hòa trông rất ghê sợ.

Trong bọn 8 tên dân làng, có đứa còn nhẫn tâm, dùng que nhọn đâm lủng đùi và hông bà già Cừu nữa. Bị đánh đau đớn quá, bà già Cừu phải bỏ mạng.

Mãi một hồi sau, tỷ-đội sở tại mới biết tin, vội tới nơi làm biên-bản và bắt bọn 8 tên dân làng giải trình huyện tổng giam.

CÓ MỖI NGÀY
lại nếm
MỘT VIÊN THUỐC HƯỚN
CỦA ÔNG
Lương-y DEHAUT
uống trước khi dùng cơm,
thì CHẮC MẠNH KHỎE MẠNH LUÔN
và ngăn ngừa các chứng bình nguy hiểm bởi lại huyết hư hay là không đều mà sanh ra
Thuốc hướn này trị các chứng bịnh
NHỨC ĐẦU, ĂN KHÔNG TIÊU,
NÓNG BỨC TỨ CHỨNG MẮT,
KHÔNG THỨ THỜI
BÁN TẠI: Nhà Ông Lương y DEHAUT, 167 Faubg St-Denis Paris, cùng khắp trong mấy tiệm thuốc.

Samedi 2-12-38 **TIỂU-THUYẾT** số 927

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hoả-thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-chánh-Sắt dịch thuật

HỒI THỨ TÁM MƯƠI BỐN

Cứu khách-thương, giả ngã bất cường đồ,
Lánh sự-thất, ẩn bình vào đàm-cốc.

Không hiểu tại sao mà kỳ-quái như vậy ? Thiệt năm ra, tôi đã bốn mươi ngoài tuổi rồi, mà tôi cũng chưa từng nghe ai nói có việc lạ lùn quái gở như vậy, đừng nói chi là thấy nữa hôm nay đây, Sao mà kỳ quá vậy anh ? »

Tôn-lại-Tử lắt đầu nói : «Tôi cũng không hiểu tại sao mà kỳ cục vậy, anh hãy hỏi thử anh chủ-thuyền coi, chắc là anh biết rõ lắm. »

Người khách hỏi tuổi là người buôn bán chơn-chất thiệt-thà, song trước mắt đã thấy rõ ràng tên chủ thuyền là thằng ăn cướp, thì nổi giận phừng phừng, vùng hét tên chủ thuyền rằng : « Đương lúc nửa đêm, mi xách búa vào chỗ ta ẩm, muốn giết ta để giựt tiền hạc của ta. May là mạng ta chưa cùng, nên mới có quỉ sứ thần sai, buộc trôi mi lại đó ; mi phải khai thiệt ra đi cho mau. Hèn chi mà hôm qua trời tối tối, thuyền đương chạy êm lành, mi cố ý rẽ vào chỗ cạn, đặng có làm thuyền tan tành tiền-tương, thiệt tú bây là một bọn cầu cường-đạo, hãy khai hết cái tình-hình hồi hôm ra đi ; nếu mi còn chối, thì ta không dung mi được. » Vừa nói vừa quơ lại kiếm được một khúc cây, dùng làm cây rơ-cầm sẵn trong tay ra mình muốn đánh.

Tên chủ thuyền liền nhăn mặt mà nói rằng : « Xin anh chớ có nhọc sức đánh đập làm chi, đã đến nước nầy rồi, tôi còn dấu diếm nữa mà không nói thiệt hay sao ?

Anh chớ có trưng tôi bị nằm cứng đơ đây là vì cái quỉ sứ thần sai gì đó anh không hiểu. Thiệt tình là hồi hôm nầy rồi sau không có vị Thần-tiên đó, thì tánh mạng của anh khó gì thể nào mà thoát khỏi rồi ; nay tôi tự biết rằng cái tội ác của tôi đã tràng trễ rồi, nên mới gặp cái họa hôm nay đây, anh không biểu mà tưởng là chiêm-bao ; chớ kỳ thiệt là nhờ có vị Thần-tiên nầy (gió Tòn-lại-Tử mà nói thiệt là Thần-tiên quảng-đại vô cùng) đừng nói chi là ngã cứu anh mà anh không biết, cho đến tôi đây đã bị ngài dùng pháp thuật mà giam cầm trọn một đêm nay, cho đến bây giờ mà tôi mới vừa biết được hồi nầy đây thôi.

Đã nửa cái đời tôi, thì tôi chỉ có làm cái nghề cướp của giết người ; đến ngày nay là ngày mà tôi phải chết vì tay vị Thần-tiên nầy, thì cũng đáng cái tội tôi rồi ; nguyên chiếc thuyền của tôi đây thường qua lại tại con sông nầy đã hơn 10 năm rồi, mà mỗi năm có ít lắm cũng là 7, 8 lần cướp của giết người (mưu tài hại mạng) nhơn vì chúng tôi làm gọn ghẽ vén khéo lắm, cho nên không lậu ra, không bị ai khám phá được. Cũng có kẻ lão luyện và thông thạo các thủ giang-hồ, họ có ý nghi cho chiếc thuyền của tôi lắm ; nhơn vì họ không khám phá được ẩn nào chỉ có nghi vậy thôi, nên họ cũng chẳng làm gì tôi được. Bất quá là bắt người ta đi rong truyền lối mà thôi. Nhưng hễ họ đi ít chừng bao thì tôi để ra tay chừng nầy.

Hiện nay đây là trời khiến cho chúng tôi phải bị khám phá, cho nên tôi xem không ra vị hàn-tiên nầy đã nắm ba phe ngài điểm phá cho tôi, mà tôi cũng chẳng biết kiến cơ. Hồi hôm nầy trong chỗ tối tăm, tôi rờ hầm đau ngài, vậy mà tôi còn dám hươi búa mà chém, ấy không phải cái tội hồ đồ đáng chết lắm sao ? Đến nay mà tôi có ân nhân cho lắm cũng không thể kịp

(còn nữa)

Trẻ em nên biết...

(Tiếp theo)

Phân biệt giảng ý

Những lời mình nói ra tuy là ý nghĩa đi liền với nhau, song trong đó cũng có nhiều lớp khác nhau, đều phải nói cho phân biệt.

Nhưng rốt cuộc thì không lạ nhau chi lắm; mỗi bài chỉ có 3 lớp chanh mà thôi, là: Giảng ý, giải ý và quyết ý, cũng như mình mở lớp, trương lớp rồi họ lớp.

Giảng ý là mở đầu ra cho người ta nghe hiểu thoan qua ý mình là « Ấy là tôi mở cây chánh đề dẫn ý người nghe mà nhập đề theo mình vậy. » (Lời của Fenelon)

Trước hết phải giảng ý cho xong, rồi sau mới nhập đề. Đoạn này là đoạn chỉ cho rành rẽ xét thật ý mình muốn nói; ấy là đoạn cần hơn hết. Chỗ nầy là chỗ phân trần lợi hại, giải rõ thiệt hư; hay dở tới lui, mặc dầu nhảy múa. Song phải nhớ, hễ đi bước nầy rồi mới bước tới bước kia, chớ chẳng nên nhảy quá sải đường, làm cho phải quanh co mà lợt phai ý vị. Đừng phá cho liền đó, lời luận cho ăn nhau; từ trên dẫn dưới, đi thẳng một đường, như khi quận hạ lời lẽ cho phân minh; hoặc lấy ý nầy mà đở qua tiếng kia, như xâu chuỗi xỏ liền nghe ra mới khoái, mới cảm động lòng người; thì việc mình muốn nói muốn làm mới có hiệu quả.

Ban đầu phát nhỏ, sau dần ra to, càng để bước càng xa, càng mở lời càng gần, chỉ mong có một điều là dắc kẻ bán nhơn, thẳng xông đến chỗ xa xam mà ý mình đã định.

Muốn cho bán nhơn khỏi lạc bước, thì phải kiếm những lời thiết-yếu phải lựa những lời tâm phút nhiệt-thiện mà dục đã xô động lòng người, thì tự nhiên trí người phải động niệm. Hễ trí người càng động niệm thì ý người càng suy tưởng tới những lời lẽ của mình; mà hễ họ càng suy tưởng tới thì càng mùi càng thích.

Phải làm sao mà phân định ý người. Ấy là đến hồi quyết ý. Cái chỗ quyết ý là phải gom cả ý từ lại, ấy là chỗ yếu-điểm, chỗ mình phải cạn lời son sắc, ấy là một khoản cần yếu hơn hết, không nên hồn hớ sai sót; chỗ nầy là chỗ ta phải cẩn mẫn chọn lựa hơn khoản trên; vì được việc hay không được việc đều do nơi đó mà ra cả. (Lời của Quitilien)

Dọn bài diễn-thuyết

Đã biết rằng mình có khoa ngôn ngữ, mặc dầu nói nang mần thiệp, ứng đối như lưu đi nữa, song mỗi khi sắp ra diễn-thuyết thì cần phải dọn bài sẵn trước và viết ra nơi giấy cho rõ ràng, chớ không phải để tới chừng nói mà nói càng cho được.

Đền bực mấy nhà danh-sĩ kia như: Bourdaloue như Massillon, như Flechier v.v. toan là nhà ngôn luận có tiếng, ông nào cũng là tay cao đàm hùng biện, khau lợ huyễn hà. Nhưng mỗi khi muốn ra diễn thuyết, bắt luận là vấn-đề gì, cũng đều phải lo đặt trước, cho sẵn rồi viết ra nơi giấy mà học cho thuộc lòng; rồi mới dám chường ra nơi giữa công chúng.

một quan Luật-sư kia ở tại hành Lyon, mộ hôm vì việc tình cờ mà phải buộc mình đứng ra diễn thuyết. Tuy là lời lẽ rất hay, rất được công chúng hoan nghênh nhiệt liệt, song khi xong việc rồi ngồi vào phòng mà gái cởi vỗ trán mà than rằng: « Thiệt là khó thay cho cuộc thình lình... sao cho hơn những lời sắp sẵn »

Bởi vậy ta ngồi lập lời mà viết sẵn, thì không những là ta tìm ra được nhiều cái ý-kiến sâu xa thâm thúy, mà ta lại còn có đủ những giờ mà lựa những lời nói thanh bai nhã nhặn hơn. Nếu ai biết việc bố cuộc chăng qua cũng như ý-phục bề ngoài mà tình-ý cho đặng vẻ vang hoa mỹ, thì người ấy mới có thể làm được đến cùng.

Ý-kiến cao minh - trạng khéo, mà lời lẽ không thông thiả ra sao cho hết ý. Thế thì làm sao cho cảm được lòng người? Nếu mình đã mệt hơi nhọc sức mà nói chẳng trúng đều, để không nhằm mạch, thì có thể nào làm cho sở vọng đắc thành? Bởi vậy cho nên ông hiền Voltaire có nói: « Thường cái ý của mình ít cảm hơn là lời mình nói và cách mình dùng. »

Nên nói văn chương là vậy; Văn chương là để thêm giá trị cho ý-kiến của mình, khiến cho ý thường mà ra ý mới ý lạ, cho thêm chắc chặn vững vàng. Có văn - chương chừng nào nghe ra càng khoái lỗ tai, rồi tự nhiên tâm chí muốn nghe, mà hễ người ta muốn nghe những lời của mình, thì mình mới cảm hóa được.

(Còn nữa)

B. N.

GIA-CHÁNH

Cùng em Ngọc-Lan

Vừa rồi chị lại tiếp được thơ em hỏi thăm chị về cái kết quả mùa-màng ở đây năm nay thế nào và cái tình cảnh về việc sanh nhai của dân cư trong bổn xứ hiện trong lúc nầy có dễ bề xoay trở hay không, v. v...

Đọc suốt bức thơ của em rồi, chị lật đật đi lại bàn giấy viết thư hồi âm cho em rõ.

Về mùa-màng thì hiện nay lúa chín không đều, chỗ chín chỗ chưa, nên chị chưa biết làm sao mà dám chắc cái kết-quả thế nào hầu định trước được mà nói với em. Tuy vậy mặc dầu, song chị cũng phỏng đoán được rằng mùa lúa sở ở đây trong năm nầy, thế nào cũng được kết quả mỹ-mãn. Duy có chỉ đây, đất nhà chỉ có năm, sáu chục công, bị sự lúa nhỏ mà phải hư hao hết phân nửa; còn lại phân nửa, may ra cũng kiếm đủ lúa giống với lúa ăn trọn năm tới nầy được.

Chỉ như việc làm ăn của dân ở xứ nầy thì có nhiều phương nhiều mối để bề sanh hoạt lắm; vì lúc nầy nước giựt, dưới sông tôm cá chẳng thiếu gì, kẻ chài người lưới, kẻ lại câu cần, dầu gì họ cũng có thể kiếm ăn được hết. Chừng năm mười bữa, hoặc nửa tháng tới đây, lúa đâu đó chín đều; chừng đó kẻ thì đi gặt mướn cho người ta, con kẻ thì đi mót; hễ nào trong lúc nầy những đám dân nghèo cũng là dễ chịu.

Chỉ hại có một đều là bị cái nạn nhà giàu cho vay cắt cổ, là tội nghiệp cho đám tiểu-nông mà thôi. Em nghi coi, hiện nay còn xô mấy ngày nữa thì đã có lúa rồi, có lẽ lắm là nửa tháng, hoặc hai mươi ngày; vậy mà những đám tiểu nông có túng tiền tìm tới hỏi họ, thì họ gật bỏ tiền lúa mà thôi; cứ mỗi đồng bạc là 2 giạ lúa. Mà có lâu lắt gì hay sao? Chỉ có nửa tháng, hai mươi ngày trở lại, mà 1 đồng bạc phải trả cho họ tới hai giạ lúa, mà lại lúa lúc nầy một đồng mấy một giạ, mà họ đành lòng tăng nhân, cắt họng nhà nghèo như vậy. Thì thiệt họ bất nhơn ác đức, không nói sao cho xiết được, Ngọc - Lan em à!

Thôi, tiện đây chị cũng nhìn chút ngày giờ mà chỉ biểm việc nấu nướng cho em, kẻo để lâu rồi em quên mất hết.

Cá lóc chưng chứ

Lấm cá rồi bỏ cái đầu ra, hay là dùng mà nấu canh chua mới mới nói tiện cũng được; con cá mình nó thì lạng lấy hai miếng nạt hai bên, bỏ xương sống đi, rồi xắt thái ra, mỗng mỏng như người Tàu họ xắt cá mà làm cháo vậy; xắt xong bỏ hết vào cái tô đúng, hay cái đĩa ban sâu, rắc chút muối hột trộn với cá trước, sau xắt gừng non với củ hành tây, xắt một chút ớt, một nhúm tàu xì (mua của tiệm khách) rưới tương tàu vô, trộn chung hết cho đều, và rưới vô vài muỗng mỡ heo; rồi để lên bếp, ấp chưng cách thủy cho đến khi cá chín. Trước khi dọn lên ăn, phải ngắt ít cộng ngò mà để lên trên.

∴

Cá kho ngót

Cũng dùng các thứ cá trắng thứ nào cũng được, song phải lấy ớt hay nói, bắt nước lên trước cho khô, nêm nước mắm vào, xắt khúc ít tép hành ta (củ và lá,) dầm chung với chút ớt bỏ vô nồi mà nấu cho sôi, chế vô 1 muỗng mỡ ở trước, rồi nấu cho thiệt sôi, nêm nếm cho vừa ăn; làm cá rửa ráy cho sạch sẽ xắt cắt khúc cho sẵn, hễ nước sôi rồi thả cá vô.

Có người lại xắt thêm một tép sả, dầm cho nát, bỏ vô nấu chung với các món.

Khi nước đã thiệt sôi, và nêm thử cùng vừa ăn rồi sẽ bỏ cá vô mà kho cho đến khi cá chín là ăn được.

Cá kho ngót cũng ăn cho thiệt nóng như cá nấu chua vậy, nên phải liệu chừng mà nấu làm sao cho cá vừa chín thì vừa dùng bữa ăn.

Hễ cá vừa chín thì múc lên ăn liền, vậy mới là ngon; chớ để nấu *ninh* trên bếp, hay là nấu trước lâu quá nguội rồi phải hâm lại thì ăn không ngon.

Có kẻ hễ múc cá kho ngót vào tô rồi, họ nặn vào thêm chút chanh mà ăn cũng ngon lắm vậy.

∴

Cá kho tiêu

Làm cá cho sạch sẽ rồi sắp hết vô nồi, chế nước mắm vô cho thíp, nghĩa là cho khỏa mặt cá, dầm vài tép hành (củ và lá) bỏ vô, rắc tiêu cho nhiều, rưới vô vài muỗng mỡ nước và cái chút ớt màu, (không chế nước màu cũng được) rồi bắt lên khô cho sôi, để lửa thang riu riu chừng nửa giờ là được.

Tôm càng kho Tàu

Lựa tôm càng cho tươi chặt rồi cắt đầu nó cho bằng rồi lột vỏ hết chỉ phải chừa, trọn cái đuôi lại cho khéo, đừng làm gẫy; nặn gạch ra để riêng trong một cái tô, xẻ một đường trên lưng từ đầu chi đuôi, lấy lần chỉ đen ở ngay trên lưng nó ra cho sạch. Rồi khoanh con tôm lại cho tròn, lấy cái chôi đuôi nhọn ghim chính giữa cái đầu con tôm cho dính lại, sau lấy muối bột ướp tôm cho đều, liệu chừng cho vừa ăn, đừng có ướp mặng lắm, để vậy nửa giờ cho nó thấm muối.

Khi tôm thấm muối rồi thì sắp vô cái ớt hay cái tay cầm, chế vô chút nước mắm hôn, tùy theo tôm nhiều hay ít; bắt lên lửa thang nấu riu riu, chế vô chút mỡ nước và rắc chút tiêu, phải trở cho đều cho nó chín.

Gạch tôm phải đánh ra cho nhuyễn, rồi gắp từ con tôm cho dương nông (ở trên bếp) mà nhúm vô gạch tôm và lan nó cho đều, rồi đem hơ trên lửa thang cho nó đỏ tươi, rồi mới đơm ra từ đĩa, mỗi đĩa một con là đủ.

∴

Tôm càng kho thường

Lột vỏ để đuôi muốn để nguyên con hay xắt khúc tùy ý, chế nước mắm hôn vô; vài ba tép hành (củ và lá) xắt khúc vắn vắn cũng nửa lòng tay bỏ hết vô, chế vài muỗng mỡ heo, rắc tiêu vào rồi bắt lên kho, hễ nó vừa sôi, lớt cho sạch bọt, chế vô vài muỗng nước sôi rồi kho lửa riu riu cho đến khi tôm chín rồi mà nước rặc lại là xong.

Có người trong lúc dương kho, họ lấy đũa giằm cái dầu tôm cho gạch đặp loi ra hết? Còn có người lại để y nguyên, làm cách nào cũng được.

∴

Tôm càng luộc

Trong khi muốn ăn tôm luộc thì đừng có luộc với nước lã không. Phải lấy cái son ay là cái nồi đồ nước lã vào, rồi phải bỏ vào hai ba tép hành (củ và lá) vài ba tép tỏi để vô, một trái ớt vài cộng rau cần tàu (célerie) rắc vô chút muối, chứt tiêu bắt lên nấu cho sôi rồi bỏ tôm vô mà luộc. Hễ tôm chín thì vớt ra mà ăn. Nhớ có đồ gia vị đó tôm đã không tanh mà có mùi thơm.

Thôi em tập nấu mấy món nầy đi, sau chị sẽ chỉ thêm.

NGUYỄN THỊ HỒNG-VÂN
Tân-châu

CUỘC VUI CỦA TRẺ CON

Trẻ em vừa hát vừa hỏi

CỦA SOẠN GIẢ BỘ SÁCH NHỰT THIÊN THẦN PHƯƠNG
Tặng bổn báo

I

Than thế eúc bất

Câu hát:

Than thế,
Bảo lảnh chuồn cu
U du dọt khẽ
Khẽ chanh hanh hẹ
Giáp ắt thủ ngũ

Cách chơi. — *Bốn năm em giựm lại, úp hai bàn tay xuống thành một cái vòng tròn. Một em thay phiên nhau lấy một tay vừa xây giáp vòng trên mấy bàn tay úp xuống vừa nói: «Than thế». Nói xong, mấy bàn tay đó đều « lật » ngửa ra hết. Đoạn em đó mới vừa đọc câu hai trên đây vừa xỉa ngón tay vào mỗi bàn tay của mấy em kia, cứ hát mỗi tiếng là xỉa một bàn, tuồng như đếm vậy. Ví dụ: đứa em than thế đó nói: « bảo » thì nhằm bàn tay của em đó nói; «lảnh, chuồn» thì nhằm hai bàn tay của đứa em thứ nhì nói « cu, u » thì nhằm hai bàn tay của đứa em thứ ba vân vân...*

Cứ hát từ tiếng và xỉa từ bàn tay quanh vòng mãi, hễ tới chữ « ngũ » nhằm bàn tay của đứa em nào, thì đứa em đó phải bụm mắt lại, ngồi đó giả đò ngủ. Còn mấy đứa em kia đi trốn (cúc). Lựa chỗ trốn cho khó kiếm, nhứt là trốn một cách các cớ có lẽ cho dễ tức cười. Trốn xong thì « hú » một lần cho đứa em giả đò ngủ đi kiếm (bắt). Có nhiều đứa em, liền quả, hú đâng này, lại chạy trốn đâng kia, hại đứa em nọ kiếm hoài không được. Chừng kiếm đủ « còm-ba-nhi » thì trở lại thay phiên cho đứa em khác « than thế » như khi nầy, mà « giũ-ẻ » tài lại nữa. Chơi như vậy cũng là một môn thể thao vui, tiêu cơm dặng có « chua » lớp khác.

II.

Cùm nụm cùm niệu

Cùm nụm cùm niệu
Trời đánh tay liên
Đồng tiền chiếc đũa,
Con công con nhàu,
An cắp trứng gà
Bỏ xa bỏ xít,
Con rắn con rít,
Phải ra tay nầy.

Cách chơi.—Bọ bốn em dùng một chiếc đũa hay một nhánh cây suông, một em cầm dựng đứng dưới đất. Mấy em kia, cùng xúm lại nắm chiếc đũa ấy, bắt trên nắm xuống, tay nầy kế tay kia, khích nhau. Nếu ông thì mỗi em nắm một tay, còn như ít thì nắm cả hai tay cho rậm đám, song nắm cách nhau (tay đứa em nầy, rồi tới tay đứa em kia, rồi sẽ trở lại tay đứa em nầy...) Đoạn em làm đầu cầm chiếc đũa dựng đứng hồi nầy, phải vừa hát bài trên đây, vừa điểm lần từ tay của mấy đứa em kia, mà trong đó cũng có một tay của em ấy nắm chung vô đó nữa. Cứ hát mỗi tiếng là điểm một tay. Khi hát tới chữ « nầy » thì nhằm tay của đứa em nào, đứa em đó phải lấy tay ra kẻ cằn miệng mà nói « hu chuột » rồi bỏ ra chớ không được nắm lại. Đoạn hát trở đi trở lại bài trên đây, cứ đến chữ « nầy » nhằm tay ai thì nầy «hủ chuột» mà rút ra. Chừng nào chỉ còn một tay, thì nhằm tay ai là đứa em đó được quyền đem giấu chiếc đũa. Trong lúc đem đi giấu, mấy em kia phải nhắm mắt giả đò ngủ. Chừng nào người ta giấu xong thì người ta « hú » ra hiệu lịnh cho mà chia nhau đi kiếm. Đứa em nào kiếm được chiếc đũa, thì được làm đầu, cầm chiếc đũa, cùm nụm cùm niệu lại nữa.

Cách chơi nầy, khác hơn «than thế» là ngồi đông hơn chỉ có chiếc đũa đi trốn mà thôi, còn « than thế » trái lại, ngồi có một người, mà đi trốn cả đám. Dầu thế nào đi nữa, nhứng đêm sáng trăng, rủ tí em xúm lại cùm nụm cùm niệu mà chơi cho nó vui dặng ngủ cho ngon giấc, sáng ra chơi nữa.

Một ngàn bịnh lạ

Bộ sách ngoại khoa bỉ-yếu *Nhứt thiên thần phương*, trước kia định nửa tháng ra một cuốn. Nay vì hãy công chúng hoan nghênh cởi hơ hỏi mua vô số, nên nhứt định Décembre 1938 tới đây thì xuất bản con bộ 21 cuốn đóng chung, bìa đẹp, trót 350 trương giấy lớn, mà chỉ bán có 2$.00, phụ tiền gởi 0$.20 hay theo cách lãnh hóa giao ngân cũng được. Viết thư đặn trước kẻo hết. Đó nơi soạn giả:

M. NGUYỄN-VĂN-KHÔNG
(Giả Xuân Lan-thọ).

CÓ BÁN TẠI NHÀ IN NGUYỄN-VĂN-CỦA

Manuel de l'infirmier

CỦA ÔNG

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

MÉDECIN INDOCHINOIS DU CADRE LATÉRAL

Giá mỗi cuốn 2$50

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

La Providence et

L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại-lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . .

CHOCOLAT

NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí,

mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe

CHOCOLAT NESTLÉ

PHARMACIE PRINCIPALE

SOIRÉE

M. HEUMANN

SUCCESSEUR

SAIGON

TỰ-NĂM

1865

BA ĐỜI

ĐỀU DÙNG

THỨ THUỐC

HIỆU NẦY

clinique médicale

Góc đường Mayer và Albert 1er tại Dakao Saigon

Téléphone : N° 255

DOCTEUR **Phan-tấn-Thiệt**

Ex assistant en dermato syphiligraphie à l'hôpital St-Louis Paris

Ancien médecin attaché aux services de Darsouvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne.

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh.

Có nơi để thử máu, đàm, nước tiểu, nước ốc, xét vi trùng bằng kiến hiển vi - có chỗ riêng để rọi điện (radio diagnostic) và chữa bịnh bằng quang tuyến (darsouvalisation, ondes courtes).

Trị các chứng bịnh và chuyên-trị các chứng bịnh đờn-bà, bịnh đau gân đau xương, bịnh huê-liễu kinh-niên.

CLINIQUE PELLERIN

93, Rue Pellerin

DOCTEUR **TRẦN-V-ĐỎ**

Téléphone 20.912

Mổ Đỡ đẻ,

Bịnh đàn bà, con nít,

Bịnh phong tình vân vân

Rọi kiến (Rayons X) — Chạy điện (Diathermie)

Phòng rộng rãi cho bịnh

Người đẻ nằm riêng mỗi người một phòng

NHÀ MỔ TỐI TÂN

GIỜ COI BỊNH | Sáng 8 tới 11 giờ | Chiều 3 tới 5 giờ

DOCTEUR NG.-TẤN-ĐỞM

De la Faculté de Médecine de Paris

Spécialiste des maladies des Poumons

Chuyên môn trị các bịnh phổi

Có máy chiếu điện rọi phổi

Saigon :- 63 Rue Mac Mahon :- Saigon

Téléphone : 20.652

GIỜ COI MẠCH :

SỚM MƠI : 8 giờ tới 12 giờ

CHIỀU : 3 giờ tới 6 giờ

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?

Ai muốn có người bào - chế thiệt kỹ càng,

các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ :

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI :

pharmacie franco-asiatique

PHÁP - Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM HỮU-HẠNH nhứt hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì chúng tôi sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sụt lại mười phần lại không tính tiền cước phí

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn - văn - Hoanh, giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn - văn - Của, 57 Rue Lucien Mossard Saigon, một quyển sách rất có giá-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu - sự cần dùng đến, và cho hương - chức đương-niên hành-chánh trong sự nhận thị các tờ khế.

Ông Nguyễn - văn - Hoanh chẳng nệ tài sơ mà công tìm tòi trong ba đạo chỉ - dụ đề ngày 21 Juillet 1925, nói về sở Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cải - quảng những đất ruộng ; 30 Mai 1932, sửa lại chỉ-dụ ngày 3 Octobre 1883, nói về sự hội hồn - tộc của trẻ thơ và 24 Avril 1934, nói về sự ốp-bộ, cầm-cố, mà soạn thành cuốn sách ấy tựa đề là :

TỪ-HÀN TÂN-SOẠN

có đủ mảo thức các sắc tờ khế như là tờ bán đấu giá nơi làng, tờ tòng - chỉ, mua bán, cầm - cố, chia cho mãi-lại-thục, hồi thục, chuyển-thục, hội hồn tộc và các tờ khác, v. v... đặc đề rất lâm công phu, chưa từng thấy được như cuốn sách nầy, mỗi tờ đều có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Sách in thiệt đẹp giấy tốt bìa dài mà giá có một đồng bạc một quyển, in lần đầu có một ngàn quyển, vậy ai muốn mua xin gởi thơ mau mau cho tác-giả.

Mỗi quyển.................... 1$00

Tiền gởi..................... 0.20

Cọng 1$20

Xin gởi thơ và mandat

M. NGUYỄN-VĂN-HOANH

97 Rue Pellerin, 97 -:- SAIGON

ĐAU ĐỚN LÀM CHI!

nếu không sợ

nguy hiểm gì mà

tránh khỏi sự đau đớn.

ASPIRINE

USINES DU RHONE

..nóng nhưng đỡ bệnh

NHỨC ĐẦU

ĐAU ÓC

ĐAU RĂNG

ĐAU BỤNG DỤC

lại còn làm cho thân thể khỏe mạnh ra

Đối thuốc

ASPIRINE

USINES DU RHONE

thì mới có được thuốc trong sạch, không hại bụng dục, da giày và tiêu hóa.

Thi sơ-học Pháp-Việt

(Certificat d'Etudes Primaires F. I.)

Trường Chấn-Thanh tại Saigon có **54** trò thi đậu chắc chắn

Coi tên họ và quê quán đăng trong Lục-Tỉnh ra ngày thứ ba 21 Juin 1938 trương 2

Trường Chấn-Thanh dạy đủ tất cả các lớp từ Cours Enfantin cho đến Quatrième année

Trường Chấn-Thanh có lớp dạy cho học sinh thi Brevet Elémentaire và Diplôme E.P.S. kỳ nhì (2e session)

Ngày tựu trường : *1er Août 1938*

Muốn rõ điều lệ xin do nơi :

M. PHAN-BÁ-LÂN

Directeur de l'Institution CHẤN-THANH

1-15 entrée 54 Marchaise

54-72 rue Marchaise

Saigon

Khi cô SIMONE đi xe hơi...

Chạy mau, gió mạnh buội bặm..

Nhưng nữ thể-thao gia Simone vẫn giữ sắc mặt như thường. Muốn khi đến chỗ, mặt đừng có cháy dầu hay tróc xười lên, thì trước khi đi có đã thoa một lớp mỏng :

CRÈME SIMON

(là thứ kem vệ-sanh và thơm sực khoẻ)

Như vậy đến chặn đường da mặt cô vẫn còn nguyên liền hiền hiện mịn màng tươi tỉnh là nhờ dùng :

CRÈME SIMON M. A. T.

(kem của sắc đẹp)

NGÀY XUÂN SẮP ĐẾN

Muốn cho người luôn luôn khỏe mạnh đặng hưởng lạc thú của xuân, hãy dùng nước :

VICHY-CELESTIN

là một thứ nước mạch làm cho tiêu vật thực mau chóng, ăn ngon, khỏi trúng thực, phát ách vân, vân...

Có trữ bán tại các nhà tạp hóa lớn.

Muốn làm đèn Néon

(thứ dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn)

về quang-cáo

bản hiệu

ở trong phòng

và các đám vô

do nơi hãng

STANDARD

NÉON LIGHT

95bis rue Lagrandière

Téléphone 20425 -:- SAIGON

Dùng toàn đồ Huê-kỳ Có bảo kiết

Đã làm cho | *Poinsard et Veyret* | *Albert Portail* | *Pharmacie de Dakao*

SÁCH CẦN ÍCH

Ấy là bộ « DÂN LUẬT NAM KỲ » cần kíp cho mỗi gia-đình dân Nam-Kỳ, Hanoi, Hải-phòng và Tourane, có lời tựa khen tặng của trạng sư Trịnh đình Thảo, được lời khen ngợi khuyến khích của quan Thống-đốc, vị chủ-tịch Quản-hạt nghị-viện, quan Đốc lý Saigon, vị trạng sư như quí ông Kim, Nhượng v.v... các vị quản hạt nghị-viên như quí ông Dược, De Lachevrotière v. v. Chỉ đủ mọi vấn-đề thuộc về « người » (hộ tịch, việc đi xa, chỗ trú cư, việc cha con, việc vợ chồng, việc gia tài, việc ly hôn, v. v. và tài sản « quyền sở hữu chủ và các quyền khác, việc di sản, việc chúc thơ, việc khế ước và nghĩa vụ v. v. » rất đúng với Pháp luật và án lệ đương hành. In kỹ nhà tại nhà in tây Testelin rất khéo có bổ cứu rất chu đáo. Mặc dầu giá giấy và giá in gia tăng, bộ sách DÂN LUẬT NAM-KỲ trên 300 trang mà chỉ bán 1$20, cước 0$10. Xin chư tôn hãy gởi thơ mua ngay nơi tác-giả kèm mandat gia tiền thì có. Số in ít ắm, chậm bước thì không có sách, mất một cái địa bàn chỉ nam quí vô giá của gia đình. Mau gởi mua nơi tác giả : ông PHAN-VĂN-THIẾT, Cử Nhơn-Luật, Pháp Luật Cố-vấn, N° 43 Rue Aviateur Garros à Saigon.-

Mỗi lần hỏi một việc tại Phòng-văn ông Phan-van-Thiết tốn 5 đồng, ngoài ra có làm đơn, trạng, ly-đoan v. v... thì tốn thêm từ 10 cho tới 100 trăm tùy việc khó dễ.

TẬN TÂM VÀ KÍN NHIỆM

MỚI LẠI

Đồ BÉKA

lài-tử

Vọng cổ nhịp 16

J. Keller, Importation

72 rue Mac-Mahon

Pulmocid là thứ thuốc trị ho lao rất công hiệu

PULMOCID A 1$50

PULMOCID B 2.00

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Hỏi tại Grande Pharmacie de France, Rue Catinat, Saigon, sẽ có một tờ chương trình Pulmocid có ghi chứng bịnh ho.

GÂY MÓN

Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho Gây Ốm mau mạnh, là mau ăn ngon, ăn Lượng và bổ máu.

N° 65

Nhị-thiên-đường

Trân-châu-phấn

Thứ phấn nầy nhà thuốc Nhị-thiên-đường đã hết lòng chế luyện, sạch sẽ dị thường, để trị con nít bị bịnh hỏa thương, hoặc ngoài da ngứa ngáy, hoặc bị sáy gái lở da; phải mau dùng phấn nầy mà thoa thì ắt hết liền.

Bất luận nam phụ lão ấu, hễ dùng nó mà thoa cùng hết mình mấy mặt mấy thì lại ráng tốt lắm. Những người hôi nách, cứ lấy phấn nầy mà thoa vào nách cho thường cũng hết hôi.

Cứ gởi thơ cho nhà thuốc :

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, rue de Canton. 47

CHOLON

N. B. — Chư-tôn nay nhớ trong mỗi thứ thuốc, bất luận là thứ nào đều có gói theo một cái toa, để nói chứng bịnh và chỉ cách dùng rất là rành rẽ.

Dầu Nhị-Thiên-Đường

Khắp trong thiên hạ đều dùng dầu Nhị-Thiên-Đường. Vì nó tốt, sức thuốc mạnh, có thể cứu người mau lẹ, không có thứ dầu nào sánh kịp, ấy là một thứ dầu chuyên trị bá chứng, công niệm như thần.

Pháp-Quốc Đại-Dược-Phòng

111-113, đường Catinat — Saigon

Nhà thuốc rộng lớn hơn hết và kim thời hơn hết trong cõi Đông Pháp. Công cuộc mua bán sắp đặt kỉ lưỡng thành ra một nhà thuốc vào hạng nhứt trong các đại dược phòng.

Bổn đường phòng chỉ bán rõng các thứ thuốc men hàng hoá tốt nhứt hạng, vì chỉ mua tứ rõng — những hiệu thuốc danh tiếng nhứt bên Pháp và của ngoại-bang.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAIQUES

Société d'Exploitation des Etablissements

BROSSARD MOPIN

Kỉ nghệ gạch

Sáng lập từ năm 1909

số 3 đường Lucien Laconture

CHODUI SAIGON

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măng đủ thứ màu và các vật dụng đều ở Pháp quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm.

Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới. Bổn hiệu sẽ gởi cho.

Dây-thép đề tắc (Adresse télégraphique) MAS CAMO — SAIGON

VÔ RA THÔNG THẢ hàng ở đường L. Lacouture. — Chodui gần trại lính tập Ô-ma

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thống-đốc

TỈNH SOCTRANG

YÊT-THỊ. — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ hoa đồ	Số sào mẫu	Nóc hở
Huỳnh-tài-Lý Thanh-phú	Làng Thanh-phú	P	Tờ thứ nhì	2.00.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể-lệ điều 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản điều chỉ thì nội trong kỳ hai tháng kể từ ngày dán yết-thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Soctrang.

A Soctrang, le 27 Septembre 1938
L'Administrateur Chef de Province
Signé : LISIBLE

Vu pour affichage :
Saigon, le 27 Octobre 1938
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thống-đốc

TỈNH SOCTRANG

YÊT-THỊ. — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ hoa đồ	Số sào mẫu	Nóc hở
Trần-thị-Ẩn Thanh-phú	Làng Thanh-phú	374	Tờ thứ nhì	1.20.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ điều 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929, ai có tranh cản điều chỉ thì nội trong kỳ hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, thì phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Soctrang.

A Soctrang le 27 Septembre 1938.
L'Administrateur Chef de Province
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 27 Octobre 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE.

ĐẠI-PHÁP CỘNG-HÒA DÂN-QUỐC
Tự-do — Bình-đẳng — Bác-ái

ĐÔNG-PHÁP

Nam-kỳ Thống-đốc

TỈNH SOCTRANG

YÊT-THỊ — *Đơn xin khẩn đất Nhà-nước*

Tên họ, nghề nghiệp và chỗ ở người xin	Chỗ tọa lạc sở đất	Số miếng đất	Số tờ hoa đồ	Số sào mẫu	Nóc hở
Trần-thị-Ẩn Thanh-phú	Làng Thanh-phú	369	Tờ thứ nhì	1.90.00	

VIỆC TRANH CẠN VÀ KÊU NÀI

Chiếu theo thể lệ 11 và 13 nghị-định ngày 13 Juin 1929 ai có tranh cản điều chỉ thì nội trong hai tháng, kể từ ngày dán yết thị nầy, phải làm đơn nạp cho quan Tham-biện chủ tỉnh Soctrang.

A Soctrang, le 27 Septembre 1938
L'Administrateur Chef de Province :
Signé : ILLISIBLE.

Vu pour affichage :
Saigon, le 27 Octobre 1938.
P. le Directeur des Bureaux du Gouvernement :
P. le Chef du 4e Bureau :
Signé : ILLISIBLE

NGUYỄN-VĂN-BỚP

KỈ-NGHỆ

Suối đờn và khăn đen

(Gare) Binh-thâm par Laithiêu

Tôi chuyên làm những khăn đặt riêng tùy theo ý mỗi ông, vậy xin quí ông vui lòng viết thơ nói rõ mấy lớn và lấy ni, tôi sẽ làm y theo gởi lại cách lãnh hóa giao ngân tiền gởi tôi chịu.

Còn quí ông ở gần xin mời đến nhà trước xem mấy đờn của ông thân tôi sáng tạo hồi 1904 nay vẫn còn kêu, sau nầy đã bề lựa khăn vừa ý.

Kiểu kiểu mới bằng và nhiều gỗ từ 6 lớp sắp xuống giá . . . 5$00

Khăn làm kiểu tim đen bằng và chiều gỗ lớp mỏng từ 7 lớp sắp xuống giá... 3.50

Khăn ở trong mềm bằng và nhiều gỗ từ 7 lớp sắp xuống giá... 2.50

(Đại-lý)M Trận (Meilleur prix) à gare Dakao.

C. M. Hồng-Ngọc Tailleur à marché Gò-dầu-hạ.

M. Kinh Tai lleur Tết phước khánh à (Thudaumột).

Võ-hiệp-tả-tình Tiểu-thuyết N° 154

雙劍緣

Song Kiếm Đề Duyên

Song-Bình dịch thuật

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Chấn Bảo-kiếm, cơ quan tiết lộ.

Ném Thủ-cấp, Hung-thủ thất kinh

Liễu-tinh-quân tức cười mà nói rằng : Bọn ta đã thử mạng chết cho chủ rồi, cho phép chủ lành mình đào thoát, nói rồi khoát tay một cái, Phùng-khôi cất cẳng đổi chạy liền,

Họ Phùng chạy ra khỏi Thạch-động, không trở về Hằng-sơn là chỗ ở của chàng, chàng ta thẳng giông tới nha-thự Bộc-kế-đường ở tỉnh sơn-tây, đặng thám thính cớ sự cha con họ Bộc bị giết làm sao cho rõ, thì ở lời bọn bình lính ở trong ha-môn thuật chuyện lại, thì cớ sự cha con họ Bộc bị giết như sau nầy :

Số là Bộc kế-đường nằm ngủ căn phòng phía trên, ngoài phòng có mười tên lính thường xuyên canh gác, còn trong phòng thì có mười đứa tì nữ ở đó, đặng ứng chực Kế-đường, kêu gọi sai biểu việc gì.

Không biết ai lẻn vào chủ giường-nằm của Kế-đường, chém chết ông ta ở trên giường đó, chém chết rồi xách đầu Kế-đường đi mất, bọn binh-lính và Tì-nữ chẳng có ai hay,

Còn Bộc-sùng-hồ, nằm phòng phía sau, là ngủ căn phòng thứ mười một của Di thái-thái, (vợ bé gọi là Di thái thái) ở ngoài phòng tuy không có người canh gác, nhưng trong phòng có bọn A-hườn ứng chực nằm đó thâu-đêm, bỗng nghe Di-thái-thái ở chỗ giường nằm kêu lên một tiếng rất to, bọn A-hườn lật đật vén mùng lên xem thử, ta ra Bộc-sùng-hồ bị chém mất đầu ở chỗ giường đó rồi, chẳng những bọn A-hườn không biết Bộc-sùng-hồ bị chém khi nào mà Di-thái Thái nằm chung gối với Sùng-hồ cũng không biết ; khi được tin Bộc-sùng-hồ bị giết, có người chạy tớ báo tin với Bộc-kế-đường, không ngờ Bộc-kế-đường đã bị giết tại giường nằm cũng mất cái đầu như Bộc-sùng-hồ không khác; quan Thẩm-phán ở sơn-tây điều tra hai án mạng ấy, buộc tội « thông mưu âm sát » cho hai người nầy : một là tên lính hộ-vệ ở căn-phòng Bộc-kế-đường, hai là Di-thái-thái nằm ngủ một giường với Bộc-sùng-hồ ; sự điều-tra ấy thuộc về nghi-án, chớ không có chứng cớ một chút nào.

Hốt nhiên có người lật tử thi Bộc-kế-đường mà xem, thấy một bao thơ để phía dưới tử thi đó, quan Thẩm-phán tiếp được bao thơ ấy, liền mở thơ ra xem, trong thơ nói rằng

« Bộc-kế-đường làm Thủ-
« hiến ở tỉnh sơn-tây, sự
« hối lộ tham lam kể ra
« không xiết, con trai của
« Kế-đường là Sùng-hồ
« cũng mộ người gian ác
« cử ý quyền thế cha
« hiếp chế lương dân, nay
« bọn ta giết chết hai cha
« con nó đi, là vì công nghĩa
« báo thù cho bá-tánh, hại
« án mạng nầy tự bọn ta
« chủ động, chớ bọn binh
« lính và Tì-thiếp của họ
« Bộc không can dự tới
« việc nầy.

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN

Gérant LÂM-VĂN-NGỌ

HỒI PHỤ SANH HỒI TỬ

«Tôi sẽ làm Quan nghị như Ba»

Câu nói quả quyết của ông Camille CHAUTEMPS hồi 7 tuổi

(Tiếp theo)

Không ưa cú kiệu.

Quan đốc tờ Chautemps gánh cả một gia-đình chín đứa con và cha mẹ người tỉnh Savoie, sau khi cùng tùng vì đã hi-sanh đời mình cho các con ăn đi học thành tài, bây giờ không thể giúp vốn gì cho con được nữa.

Chautemps đã trở nên quan thầy ở vùng mình, nhưng sau hồi khói lửa năm 1870, người bước thành vào đường chánh-trị của nên đầu chủ.

Trong gian phòng ở trước Place de la Republique, thì quản đời cậu Camille cả trở nên gần dị. Là nhờ không có tiền nhiều, nhưng nghe ông Chautemps, ông cha thân yêu, thông minh hiểu biết nhiều việc ở đời, giảng dạy cũng đủ đem lại cho cậu ta cái hạnh phúc tương-đương với bọn trẻ khác năm trên đồng vàng. Hồi ở trường Lycee de Chartres, cậu cũng bắt răng mình sẽ được những đức tánh như ông cha, cũng thích việc và có hôm cậu phát lên cười, nói: « Bây giờ ba làm nghị-viên, nữa tôi cũng nói chi ba mà làm cái chức ấy. »

Cái ngày mà lần đầu tiên cậu thốt ra câu nói ấy, có 4 năm trường trong gia-đình cậu phấn khởi lên nhiều, nhưng ai không nghĩ đến câu ấy để cười.

Không ưa cú kiệu, là một tánh lạ của cậu. Và cậu chỉ có một tánh đáng trách ấy thôi. Cậu ghét ăn cú kiệu làm sao! Đến buổi ăn, cậu lấy muỗng vớt bỏ ra vành đĩa.

Quan đốc-tờ nghiêm-nghị nói:

— Kệ mầy, mầy ăn nó sau từ cú một.

Và đứa bé ăn tất cả cú kiệu ấy mới bỏ ít qua giá-trị của bánh mì. Vì người ta không đủ tiền mua nên không có và ăn món gì, người ta không quyền bỏ.

Được biết sự học hành của các con ở trường bà Chautemps lấy làm đắc chí nói:

— Tôi không hối tiếc đã sanh được 5 đứa con. Trái lại, tôi cho tôi là người hữu phước. Vì các con tôi sẽ đến nơi đến chốn cho coi.

Những đều không may của cậu bé du-lịch bằng xe máy

Camille còn một thể-thái hơn cả anh cậu nữa. Hồi 11 tuổi, cậu đạp xe mãi không biết nhàm. Một hôm, cậu khởi đi từ Fontaine-la Guyon lại Gien thăm một ông chú, đường dài những 150 cây số. Nhưng cậu không hề nhắn chi. Cho đến trước khi đi, cậu không cho ai hay cả và lúc khởi hành cậu không bỏ theo túi một đồng xu.

Đến tối, chỉ còn mình cậu xông pha trên con đường vắn. Có vẻ sợ, chàng cố sức đạp theo chiếc xe bỏ đi nặng nề ở phía trước đưa ra những tiếng kêu rủng rợn. Anh đánh xe dạy lại lộ vẻ sợ hãi không biết cái ông tướng theo mình là người thế nào mà theo mình trong bóng tối. Rồi, 2 người lự giới thiệu nhau và cậu bé lấy làm đắc thắng đến được thành Gien.

Nông chi bởi sự thành-công tốt đẹp ấy, 2 ngày sau cậu ta lại lên đường đi viếng 1 ông cậu là nguyên-lão ở Indre và tiến đến thăm ông Leg s bạn của thân phụ cậu lại Oueques.

Trong khi vượt xe theo điện, 1 trận mưa dữ dội ướt ít cả mình, thấm lạnh thấu xương. Bây giờ cơn đói lại làm rầy đến cậu. Nhưng cậu không dám vào nhà hàng để ăn ủi cái bao từ lâm reo kia. Dang lưng dưới trếu mưa nặng hột, cậu cứ theo chỉ minh. Đến Pontijou, qua khúc đường bùng lầy, 1 chuyến xe điện chạy ngang qua, không may cho cậu, thì h linh bánh xe trước xụp xuống đường rầy (cậu té cám đầu xuống đồng bùn. Dường như trong đống bùn ấy có đá, cậu ta bị lỗ đầu và vết tích cùng mình.

Ngộ-nghỉnh thay, đứng dậy mặt mày che lấp sau lần bùn và máu, quần áo tả tơi, bánh xe vỡ cậu đứng tần ngần trong màn mưa tựa hồ 1 tượng hình thất chí.

Một cánh cửa trước mặt cậu vụt mở, từ trong đi ra một người đàn bà:

— Nếu mà em trông thấy một đứa bé khác lâm vào cảnh em thì người xử sao? Dậy, lại đây.

Bà ta dẫc cậu vào nhà sẩn sóc từng li, từng tấc. Nào bàng bó, tắm rửa, mặc quần áo của chồng bà c o cậu. Cái quần cao đến cổ, bà phải xắng ống lên cho cậu liện bề đi đứng. Áo thì xùng xình đến gối.

Mặc quái gở lắm cho cậu hỗ thẹn, không dám phô mình ra cho ai thấy rỗ. Đến khi người đàn bà can dám và nhơn từ kia hỏi:

— Bây giờ, để sai người đi thắng xe, rồi đi dắc cháu lại nhà ông Legis nhé! Vì bạn nầy chẳng nói đi viếng người.

Cậu ta xấu hổ muốn cởi phứt đồ ra. Mà cậu chẳng làm gì được. Xe đã thắng lên xong, cậu bé mặc đồ khinh lên xe đi lại nhà ông bạn của ông thân cậu, là chỗ mà cậu hi-vọng đến được để đăng với sự thành công.

Tai nạn trông tai nạn

Ông Legis là người tánh tình rất vui vẻ. Hễ nói ra là cười. Thấy đứa bé, ông ta cười quên thôi, và muốn chia với các bạn ông sự sung-sướng ấy, ông dắc cậu ta đi từ nhà nầy sang nhà nọ.

Ban đầu, cậu Camille còn nghượng nhịu rất lắm lắm, chỉ nguyện mình và đến nhà thử 3 thì cậu thấy mình hoàn toàn vinh hạnh.

Khi về nhà, cậu trong mắt vào các anh cậu kể câu chuyện đã qua, Bà Chautemps cầm cậu từ đây đến cuối kỳ nghỉ hè không được mạo hiểm như vậy nữa.

Đạp xe đua với các anh vòng quanh nhà, bao giờ cậu cũng vẫn về như luôn.

Muốn dẹp đi việc cởi ngựa sắt, Cậu Camille nghĩ ra cách leo tường theo cửa sổ. Vì đó cậu phải một tay nạn: mang lật hết 1 chơn. Trong lúc dưỡng bịnh, cậu còn chồng gậy để đi không thể chạy được, cậu nương theo cây chống nhất theo cạnh con chó. Thấy thằng lúng xe, cậu đã nghĩ đến cuộc đi săn.

Nhưng cậu thúc con vật mạ h quá, làm cho nó phải nhảy ngược lên và ném cậu nằm trên một đống đá, cậu bị xe lật đè gẫy mất 1 chơn nữa.

Những sự không may ấy không thể nào giảm được sự học hỏi của cậu trong thăng 10 tây, và cũng như mấy năm qua, cậu cũng vẫn là một học-sanh sáng suốt, giỏi dắn. Mỗi nào cậu cũng thông hiểu từ việc học chí đến những cuộc chơi thể thao. Giáo sư dạy về khoa thể dục cầm chơi nhiều môn nặng nề lắm hai đến sức khoẻ, nhưt là đi đu đừng. Nhưng cậu ta muốn đi cho kỳ được, nên té và gẫy hết 1 cánh tay nữa. Bao nhiêu tật ấy cũng không thể ngăn cậu chơi banh, thi cử.

Sau hồi chiến sự

Lúc bà Chautemps nói tôi lin chắc các con tôi sẽ đến chốn về vang. Bà không nghĩ đến những trận giặc, những biến loạn-lỷ sẽ hủy hoại đời các cậu ấy đó.

Félix, được bầu làm quan nghị trước các anh em, bị giết trong thời giặc giả.

Henri cũng cùng chung số phận như anh lại Sénaga, năm 1904, trong thời loạn.

Maurice làm quan phó cai-trị tỉnh Montargis, bị giết năm 1914.

Quan trạng sư Pierre cũng chết như các anh và bị hành hình.

Còn Cami le sau hồi ngọn lửa chiến tranh đã dập tắt xong, được cử làm hộ-hồng, như lời nói quả quyết khi xưa. Và lúc bầu thăm, ông tới vé quê cũ, chỗ người ta giết thời niên thiếu của ông.

Trong đời làm chánh-trị, ông vẫn ở cái nhà mà ông bị té khi xưa, và cầm-động khi nhớ đến quãng đời qua, ông không nói chánh-trị, trái lại, ông mãi nhắc-nhở ái tuổi trẻ của ông.

Ngày nay, Camille, cậu bé tinh nghịch khi xưa đã trở nên Camille Chautemps, nguyên thủ tướng, và 16 lần lãnh chức thượng thơ.

Và có lẽ vì khi xưa ông ta đọc kinh ch ở trong trường Lycée des Chartres, Đức giám-mục Pacelli ân tứ cho ông qui điều theo lịnh của Đức Giáo-Hoàng Pie.

(Paris Soir)

LÊ-VĂN-VĂN thuật

CẦU ÔNG LÁNH ĐẢM MÁU

Hai tên du-côn «con» rượt chém người trong tiệm nước

Tại cầu ông Lãnh, tối hôm đêm rồi có xảy một vụ lưu huyết, do bọn du côn « lao ca » gây ra.

Nguyên, tại chợ nói trên có 2 tên Lo và Bừng, vô nghề nghiệp, hoạt đồng du côn, thường hay lân lí ở xung quanh chợ, chọc ghẹo đàn bà con gái.

Hôm rồi 2 cậu chọc ghẹo nhầm em út của tên G., nên bọn sau nầy chẳng nhịn bèn chửi lại.

Thế, anh hùng tiếng đã gọi rằng, Lo và Bừng, cùng chẳng nhịn, bèn chạy đi kiếm dao và cây, nhẩy vô tiệm nước chém em út của tên G., và G... em của G., bị chém trong thương mà ra bốt tỉnh.

Sau khi gây ra vụ lưu huyết nầy 2 cậu anh hùng « rom » bọn bỏ chạy trốn, nhưng đến sáng lại thì bắt liền.

KẾT QUẢ CỦA CUỘC XỔ SỐ

Quốc-trái Đông-pháp

KỲ THỨ 67

Số Quốc-trái Đông pháp kỳ thứ 67 đã xổ tại Hà-nội hôm ngày 1er Décembre và kết quả như sau đây:

Số 85 353 trúng 10.000$

và 67.344 trúng 1.000$

12 số sau nầy trúng mỗi số 500$

8.250—8 597—29 546—41.476 49.420, 53 943, 50 828, 73 897 77.278, 82.784, 107 139, 107 216

Con những số trúng 100 đồng sau sẽ đăng tiếp.

KHI QUÂN NHỰT KÉO VÀO QUẢNG-ĐÔNG

Một viên trưởng-quan Tàu bỏ thành mang vàng bạc để chạy trốn

... bị quân Dân đoàn bắt giam, tịch kho số vàng bạc để khao quân lính

Sau khi quân Nhựt lên bộ ở Quảng-đông các trọng trấn và thành Quảng Châu lần lượt bị phá thủ, theo những chỗ đã xem (xét của các báo Tàu phân nhiều là do các trường quan có trách nhiệm giữ đất vì quá lo đến thân gia không chịu ra sức kháng chiến. Một việc sau nầy đủ chứng cho thuyết ấy.

Viên hà Cửu, một kiện tướng trong đội quân Dân-đoàn ở Đông-sơn, từ hồm thấy quân Nhựt trấn vào, tự bỏ tiền riêng của nhà ra làm quân lương đốc xuất một toán dân đoàn hơn năm trăm người có đủ khí giới chỉnh phục các nơi chân đường quốc Nhựt. Một buổi tối, Viên đang mất lo việc kháng chiến bỗng thấy viên trưởng quan Mỗ cùng một tên tuy tùng ngồi xe hơi đi đến. Thấy là trưởng quan trọng đại, Viên phải ra đón và tiếp đãi rất cung kính, nhưng thầy Mỗ ra vẻ hoảng hốt lo sợ, nghi thầm có sao đang lúc cần phải ra sức kháng chiến nầy kẻ trưởng quan đáng lý phải ở giữ thành lại bỏ đi.

Rồi thầy Mỗ tỏ ý muốn nghỉ lại đến tại quán doanh của Viên. Viên lại cung nghi, nhưng ngại là trưởng quan không tiện hồi trở trong lúc đêm khuya. Viên mất sai người mở xem mấy cửa và lí của Mỗ, thì thấy ngoài mấy bộ quân áo còn toàn là những cuộn gì ấy bọc và các thứ kim ngân chẩu báu. Thôi đích là Mỗ sợ thế quân địch, vơ vét tư trang bỏ thành bỏ quân lính, bỏ nhơn dân mà trốn rồi đây. Viên cầm giận là thường lập tức vào gọi Mỗ dậy hỏi rõ sự tình, bấy giờ vỡ mơi nói thật là thế quân địch quá mạnh, không thể chống nổi, phải tạm bỏ thành rút lui ra ngoài. Nghe nói, Viên mất đỗ bừng chỉ Mỗ mà mắng rằng:

— Mầy bây giờ không phải là trưởng quan của ta nữa, chỉ còn là kẻ có tội của dân nước mà thôi. Mi làm trưởng quan, chịu trách-nhiệm trấn giữ một thành phố nên cung thành cùng con cùng mất, có sao gặc vừa đến, chưa có lịnh rút đã tự bỏ mà cầu thoát lấy thân mình, bước nhà và phục, đúng phải bon hèn nhát như mi thì nước con làm sao được.

Mắng xong, viên sai trói Mỗ lại, rồi cho đem mấy cái va-li của Mỗ ra đặt ở trước mặt mọi người, mở ra xem, ngoài các thứ kim-ngân châu báu, còn mấy cuộn giấy bạc, đếm được tất cả hơn 6 vạn đồng. Viên nhìn Mỗ mà cười rồi nói rằng:

Những tiền của nầy đều là lương bổng của nhà nước và là huyết hãn của nhân dân đã gom góp lại để nuôi mi, cùng mong lúc có việc cần mi giữ toàn đất rất cho nước giữ yên tánh mạng cho dân. Ngờ đâu đến khi có việc, mi lại tự tiện bỏ thành mà đi, thật mi đã phụ nước phụ dân, ăn hại lương bổng của dân nước trong bao năm rồi tội mi thật đáng chết. Nhưng quốc pháp do Chánh-phủ cầm tay, tôi mi xin để người trên nghỉ xử ta không dám tự quyền chết.

Xin mượn số vàng bạc của mi để tạm làm món khao thưởng quân lính, và đã sức 5 6 đêm ngày, sẵn nầy đều một sức một lòng, lo giữ đất nước, đêm ngủ không được ngon giấc, ngày ăn không được no lòng.

Nói xong sai đem Mỗ vào một nơi rồi tuyên bố tội trạng của Mỗ và cách xử trí cho cả quân bộ cùng nghe. Ai nấy cầm đũa ta thường cùng cất tiếng reo bỏ, thề xin quyết một chết để báo nước.

Giới thiệu Báo mới

Chúng tôi mới hay tin một tờ tuần-báo mới, nhan đề là « Nước Nam » đã xuất bản tại Hà-nội ngày 3 Décembre nầy.

Ấy là một tờ báo quốc-văn xuất bản hàng tuần, do ông Lương-ngọc-Hiền đứng chủ trương.

Tòa soạn ở số 28, Rue du Pont en bois à Hanoi.

Vậy chúng tôi xin giới thiệu cùng anh em bạn đọc.

L. T. T. V.

Thị-trường

Giá lúa

Ngày 3 Déc. 1938 theo giá lúa ở các nhà máy ở Cholon, bán người bao 68 ki-lô.

Lúa thượng hạng	4 40—4 44
Lúa hạng nhứt	4 24—4 26
Lúa hạng nhì (gạo)	3 99 4 03
Lúa hạng nhì (Java)	3 96 3 99
Lúa thường đáng	3 48—3 52
Rạcháiđ thượng hạng hộ.	
đa:	4 60—4 62
Camau	4 60—4 62
Bạchiêu, Sốctrăng, Hảiđen	4 50—4.52
Bentre, Gocong	4 55 4 57
Vinlôn, Cầulấy	4 45 4 47
Sadec, Longxuyên	4 35—4 37
Chauđốc lúa đỏ	4.10—4 12
Caomỉnhhột đen	4 53—4 56

Bắp

Ba mươi Ki-lô.	8 00

Gòn

Gòn lột hột rồi, mỗi tạ tây	45.50, tới 46.00

Dừa khô

Dừa khô Saigonnhứt 90 Ki-lô	14 10

Đường

Đường cát trắng mỗi 100k.	27.0

Giá gạo

Ngày 3 Déc. 1938 bán đọc theo mé sông không kể tiền xe phí, bán luôn bao 60k. 700.

Gạo số 1 25 tấm	5 38—5 4
Gạo số 2 40% tấm	5 23—5 2
Gạo số 2 50% tấm	4.58—4 by
Gạo lức 5 % tấm	4 38—4.4
Tấm số 1, số 2	4 63—4 67
Tấm số 3	3 68—2 77
Cám trắng	2 63—2 67
Cám lức	1.80—1 90

Heo

Ở 100 ki-lô	37.00—39 0-

Giá caosu

Saigon 3-12-38	*thượng hạng* 1.23 *kilô*
	hạng nhứt 1 215 —
	hạng nhì 1.19 —

Giá bạc

Taux Officiel	10[illegible]
Banque de l'Indochine	10.0[illegible]
Banque Franco-Chinoise	10.0[illegible]
Hongkong et Senghai	10 0[illegible]
Chartered Bank	10 0[illegible]

Giá đồng bạc cu

Ngày 2 Déc. 1938 1.p18 0 0

Vé quốc-trái

Vé Quốc-trái Đông-Pháp 72p00

O-tô chở tám người,

VÌ TAY LÁI HỒNG ĐÂM CẢ XUỐNG VỰC SẦU

Cao-bằng. Chiếc ô-tô hôm chở khách của M. Nguyễn-văn Trang số 4 485, hôm vừa qua chở hàng và khách vào Trà-linh khi tới gần đồn thì xe hỏng. Sáng hôm sau M. Trang ra Cao-bằng đón một người thợ máy là ông Ng-ngọc-Đường vào Trà-linh để chữa. Sau khi chữa xong lại lấy được 5 người khách cùng tài-xế, một người ít và người thợ máy tất cả tám người trở ra Cao-bằng. Về tới tỉnh-lỵ cón cách 3 cây số vì tay lái không ăn, và lại chỗ ấy đường quanh co và dốc nên đà xe xuống rất mạnh, tài-xế hãm không kịp, xe đâm xuống vực xâu ngót trăm thước.

Tám người ngồi trong xe đều bị thương, mà người thợ máy Ng-ngọc-Đường bị đau nhứt và tài-xế Ng-văn-Hải bị tay lái đâm vào ngực sưng rất to. Nửa giờ sau mấy gặp xe của ý-sĩ Vũ-đình Trường đi Banera về thấy hề cứu các người bị nạn lên và chở về nhà thương Cao-bằng.

Xe đâm xuống vì đà xe đi mạnh quá lộn đi 3 vòng rồi đầu xe chúc xuống khá sâu và bánh chồng lên trời trông rất ghê. Các bộ phận khác đều gẫy nát tan tành hết. Hiện xe còn để đấy chưa trục lên được.

TIN VẮN

Đến 2 ngày 8 và 9 Décembre 1938, và đúng 7 giờ ban mai, tại sở Ba-son Saigon có mở một cuộc thi tuyển thợ kỳ.

Muốn dự thi, thì sanh phải gởi đơn xin dự ngày cho M. Directeur de la Direction de Constructions navales à Saigon, đến ngày 6 Décembre là kỳ hạn chót.

∴

Đi đường xe, chẳng hạng là đi tàu, đi xe lửa, xe hơi hoặc đi bộ đem theo mình « Aspirine-rines du Rhône » mà dùng, thì đi tới nơi về tới chốn, mạnh giỏi luôn luôn.

∴

Hôm ngày 9 Novembre ở Hanôi, người ta có tổ chức một buổi dạ yến, để lấy tiền giúp cho quỹ cứu tế nạn dân chiến tranh ở Tàu.

∴

Rất có nhiều nhà thân hào Pháp-Nam, Tàu đều dự, trong số ấy có cả ông Thống sứ Bắc-kỳ, Tổng lãnh sự TrungHoa ở Hanôi, quan lại tàu v. v...

∴

Anh Bẻ lâm lụng cầu gấy máy vui vẻ luôn luôn. Hồi — Anh nói nhờ có uống « Aspirine, UsinesduRhône ».

∴

Trường Chân thành 54-72 Rue Marchaise Saigon, có lớp năm thứ nhưt riêng cho học sinh thi sư học rớt và lớp dạy học sinh thi Diplôme E. P. S. và Brevet Elémentaire kỳ nhì 2e Session).

Ngoài lớp 4e année cho học sinh lớp 3e année mới lên, lại có mở thêm một lớp riêng cho những người đã có học năm thứ tư rồi (Redoublants). Muốn học viết thơ cho biết đăng tiện bề sắp đặt. Ngày tựu trường: 1e Août 1938.

∴

Trong tháng Octobre 1938 do bến Haiphòng đã chở qua Pháp 22.000 tấn bắp, cũng tháng nầy năm ngoái, số bắp xuất cảng được có 8.000 tấn.

∴

Từ tháng giêng tây tới tháng mười lấy năm nay, bắp xuất cảng do bến Haiphòng được 28.000 tấn.

∴

Trong thời kỳ ấy, năm ngoái bến ta được ứng 135.000 tấn bắp, tính ra năm nay bến ta ít hơn 7.900 tấn.

∴

Nửa tháng đầu tháng Octobre Saigon đã xuất cảng được 19.700 tấn bắp, nửa tháng sau được 21.600 tấn, cộng là 41.300 tấn.

Tháng Octobre năm ngoái, do bến Saigon đã bán ra ngoài được 78.900 tấn bắp.

∴

Mười tháng đầu năm nay do bến Saigon đã bán ra ngoài được 345.100 tấn sánh với năm ngoái 266.000 tấn thì hơn được 49.100 tấn.

∴

Giá bắp đầu tháng Novembre ở Haiphòng từ 7,95 tới 8.15 một tạ, ở Saigon 8$.30 một tấn.

∴

Đờn ông, đờn bà, con nít, dùng thường « Aspirine, Usines du Rhône », khỏi bịnh nhức đầu, chóng mặt, v. v... Thuốc rẻ tiền mà hiệu nghiệm như thần.

∴

Mấy người mà không hay đau vặt không hay cảm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu xỉ mũ và họ nhờ có sẵn sẵn một ve dầu NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG để ở trong tủ họ luôn, không khỏi nào ngờ.

Sách rất hữu ích

Ông Nguyễn-văn-Hoanh, giúp việc lâu năm nơi quan Chưởng-khế Saigon, đang in tại Imprimerie ông Nguyễn-văn-Của, 57 Rue Lucien Mossard Saigon, một quển sách rất có giá-trị và rất hữu-ích cho các nhà nghiệp-chủ trong khi hữu-sự cần dùng đến, và cho hương-chức đương-niên hành-chánh trong sự nhận thị các tờ khế.

Ông Nguyễn-văn-Hoanh chẳng nệ tài sơ ra công tiêm tới trong ba đạo chỉ-du đã ngày 21 Juillet 1938, nói về sở Quản-thủ Điền-thổ (Conservation de la Propriété Foncière) cai-quản những đất ruộng; 30 Mai 1932, cứu-la Lê-đô ngày 2 Octobre 1932, nói về sự hội-hiệp-tộc của trẻ thơ và 4 Avril 1934, nói về sự góp-bổ, cầm-cố, mà soạn thành cuốn sách ấy tựa đề là:

TỪ-HÀN TÂN-SOẠN

có đủ nào thức các sắc tờ khế như là tờ bán đấu giá rõ ràng, tờ tăng-chỉ, mua bán, cầm-cố, chia cho mãi-i-i-i-ươn, hồi thuc, chuyển-nhượng, hồi bản tức và các ở khác, v. v... đáo đề rất làm có giá phú, chưa từng thấy được như cuốn sách ấy, mà ở đâu có giải nghĩa phải làm sao cho đúng theo luật, hiện nay đương dùng.

Sách in chất đẹp giấy bổ-bạnh mà giá có mỗi đồng quyển, in lần đầu có mỗi ngàn quyển vậy ai muốn mua xin gởi thơ mua mua cho tác-giả.

Mỗi quyển	**1$00**
Tiền gởi	**0.20**
Cộng	**1$20**

Xin gởi thơ và mandat

M. NGUYỄN-VĂN-HOANH

97 Rue Pellerin, 97-ri-SAIGON

Lưu-hành thơ-khô Namky

KỲ THỨ 72

Lưu-hành thơ-khô Namkỷ rời Saigon vào ngày 28 Novembre 1938 để thực-hành kỳ thứ 72 theo chương trình dưới đây:

HẠT	NƠI ĐẬU	GIỜ PHÁT SÁCH ngày	giờ
Bạchiêu	Trước tòa bố	Le 3 Déc. 1938 de 16h30	à 18h30
Baria	Trước C.F.A.	Le 30 Nov. 1938 de 10h.	à 12h
Bẻtre	Trước C.F.A.	Le 6 déc. 1938 de 10h.	à 12h
Biên hoa	Nhà thương đất	Le 30 Nov. 1938 de 16h.	à 16h30
Biênhoa	Trước tòa bố	Le 30 — 1938 de 17h.	à 19h
Cầulấy	Trường primaire	Le 28 — 1938 de 16h.	à 18h
Camau	Devant la Délég.	Le 4 Déc. 1938 de 10h.	à 12h
Cantho	Devant la Marie	Le 3 — 1938 de 9h30	à 12h30
Cầu St. Jacques	Place du marché	Le 30 Nov. 1938 de 7h.	à 9h
Chauđốc	Trước C.F.A.	Le 30 — 1938 de 10h.	à 12h
Giađinh	Trước tòa bố	Le 1er Déc. 1938 de 10h.	à 12h
Gocong	Trước Bungalow	Le 7 — 1938 de 10h.	à 12h30
Hatien	Place du Marché	Le 1er — 1938 de 9h30	à 12h30
Honquan	Devant la Délégation	Le 28 Nov. 1938 de 11h.	à 12h
Longxuyên	Trước C.F.A.	Le 29 — 1938 de 16h.	à 18h
Mytho	Trong trường học	Le 6 Déc. 1938 de 16h.	à 18h
Rạchgia	Trước Bungalow	Le 2 — 1938 de 9h.	à 12h
Sadec	Trước Tòa-bố	Le 29 Nov. 1938 de 9h30	à 12h30
Soctrăng	Trước C.F.A.	Le 4 Déc. 1938 de 17h.	à 19h
Tanan	Trước C.F.A.	Le 28 Nov. 1938 de 9h30	à 12h30
Tâyninh	Trước C.F.A.	Le 28 — 1938 de 17h.	à 19h
Tuđầu ot	Trước tòa bố	Le 29 — 1938 de 10h.	à 12h
Travinh	Trước S.I.C.A.V.	Le 5 Déc. 1938 de 16h.	à 18h
Vinhlong	Trước tòa-bố	Le 5 — 1938 de 10h.	à 12h